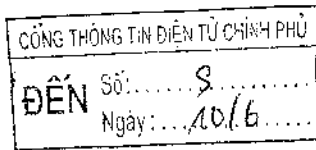


**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 24/2014/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 30 tháng 5 năm 2014



QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về quy trình chuyển đổi
mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành Văn bản Quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Thương mại ngày 16/4/2005;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước ngày 03/6/2008;

Căn cứ Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ; Nghị định số 114/2009/NĐ-CP ngày 23/12/2009 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 02/2003/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư 02/2009/TT-BKH ngày 17/02/2009 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn lập kế hoạch đấu thầu;

Căn cứ Nghị quyết số 53/2013/NQ-HĐND ngày 13/7/2013 của HĐND tỉnh về Phát triển Thương mại nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới;

Xét đề nghị của Sở Công Thương tại Văn bản số 441/SCT-QLTM, ngày 14/5/2014 về việc ban hành quy định chuyển đổi mô hình quản lý chợ trên địa bàn tỉnh; của Sở Tư pháp tại Văn bản số 429/BC-STP ngày 13/5/2014 về việc thẩm định Dự thảo Quyết định ban hành quy định về quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn Hà Tĩnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này:

1. Quy định về quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

2. Quy định về Tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu.

3. Các mẫu đơn, văn bản hành chính để thực hiện các thủ tục chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND huyện, thành phố, thị xã; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Website Chính chủ;
- Bộ Công Thương;
- Cục kiểm tra văn bản – Bộ Tư pháp;
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND;
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND;
- Các Ban của HĐND;
- Sở Tư pháp;
- Bí thư Huyện ủy, Thành ủy, Thị ủy;
- HĐND huyện, thành phố, thị xã;
- Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo Tin học tỉnh;
- Các phòng chuyên môn VP UBND;
- Lưu: VT, TM;
- Gửi: Văn bản điện tử.

[Signature]



Võ Kim Cự

QUY ĐỊNH

**Quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ
trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

(Kèm theo Quyết định số: 24/2014/QĐ-UBND ngày 30/5/2014 của UBND tỉnh Hà Tĩnh)

Chương 1

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về quy trình chuyển đổi mô hình từ Ban quản lý, Tổ quản lý, xã, phường, thị trấn quản lý chợ, tư nhân quản lý chợ sang mô hình doanh nghiệp (hoạt động theo Luật Doanh nghiệp), hợp tác xã (hoạt động theo Luật Hợp tác xã) quản lý, kinh doanh, khai thác chợ (gọi tắt là quản lý chợ).

2. Áp dụng cho các chợ đang hoạt động do Nhà nước đầu tư hoặc hỗ trợ đầu tư có nguồn gốc từ ngân sách Nhà nước, xây dựng theo quy hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt.

Chợ được xây dựng mới theo quy hoạch bằng nguồn vốn huy động khác (không phải vốn nhà nước), chợ đang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp, hợp tác xã được cấp có thẩm quyền quyết định kể từ ngày 31/3/2014 trở về trước không thuộc đối tượng điều chỉnh của Quy định này.

Điều 2. Nguyên tắc chuyển đổi mô hình quản lý chợ

1. Quá trình chuyển đổi mô hình quản lý chợ đảm bảo công khai minh bạch, dân chủ, đảm bảo ổn định xã hội và phù hợp với trình độ phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương; bảo đảm các chế độ, quyền lợi hợp pháp của người lao động thuộc Ban quản lý chợ, Tổ quản lý chợ; đảm bảo quyền lợi hợp pháp của các tổ chức, cá nhân hiện đang kinh doanh tại chợ.

2. Mô hình quản lý mới hoạt động phải hiệu quả hơn mô hình quản lý cũ, đảm bảo lợi ích của các hộ đang kinh doanh tại chợ; đáp ứng các yêu cầu quản lý của nhà nước và hiệu quả kinh tế - xã hội của các chợ sau chuyển đổi.

Điều 3. Mô hình, hình thức chuyển đổi, phương thức áp dụng

1. Mô hình hoạt động sau chuyển đổi:

a) Mô hình Doanh nghiệp quản lý, kinh doanh, khai thác chợ hoặc hoạt động đa lĩnh vực trong đó có chợ.

b) Mô hình Hợp tác xã quản lý, kinh doanh, khai thác chợ hoặc hoạt động đa lĩnh vực trong đó có chợ.

2. Hình thức, phương thức chuyển đổi:

a) Các hình thức chuyển đổi: Đấu thầu hoặc giao.

b) Các phương thức chuyển đổi: Chuyển đổi không gắn với chuyển quyền sở hữu tài sản chợ hoặc Chuyển đổi gắn với chuyển quyền sở hữu tài sản chợ.

3. Phương thức áp dụng:

a) Đối với chợ chuyển đổi gắn với đầu tư xây dựng mới tại địa điểm mới hoặc xây dựng lại hoặc cải tạo tại vị trí hiện tại (trong đó, việc đầu tư xây dựng tại địa điểm mới hoặc xây dựng mới tại vị trí hiện tại hoặc cải tạo tại vị trí hiện tại là một nội dung của phương án chuyển đổi). Trường hợp chỉ có 01 doanh nghiệp hoặc 01 hợp tác xã có nhu cầu tham gia quản lý chợ, thì áp dụng hình thức giao. Trường hợp có từ 02 tổ chức (đúng đối tượng) có nhu cầu quản lý chợ thì áp dụng hình thức đấu thầu.

Đơn vị trúng thầu và giao quản lý chợ được thuê đất, giao đất theo quy định của pháp luật đất đai.

b) Đối với chợ đã được đầu tư xây dựng kiên cố, bán kiên cố theo quy định tại Khoản 3, Khoản 4, Điều 2 của Nghị định 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ, chợ tạm tại phường, thị trấn thì áp dụng hình thức đấu thầu chợ để lựa chọn doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý chợ.

Sau chuyển đổi mô hình quản lý chợ doanh nghiệp hoặc hợp tác xã được thuê đất, giao đất theo quy định của pháp luật đất đai.

Trường hợp chuyển đổi mô hình không gắn với chuyển đổi tài sản chợ, quyền sở hữu đất, tài sản chợ vẫn thuộc Nhà nước, đơn vị được giao, trúng thầu không được thuê đất, giao đất theo quy định của pháp luật đất đai. Đơn vị trúng thầu chỉ được sửa chữa, duy tu để duy trì hoạt động của chợ.

c) Đối với chợ tại các xã miền núi, các xã bãi ngang, các xã nghèo và chợ tạm tại các xã còn lại, thì áp dụng phương thức giao doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý chợ theo quy định tại Tiết c, Điểm 1, Khoản 6, Điều 1 Nghị định 114/2009/NĐ-CP ngày 23/12/2009 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ.

d) Đối với chợ biên giới (chợ cửa khẩu), chợ trong khu Kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo (trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh); chợ biên giới tại các xã còn lại thực hiện theo Quy chế chợ biên giới, chợ cửa khẩu, chợ trong khu kinh tế cửa khẩu tại Quyết định số 22/2008/QĐ-BCT ngày 31/7/2008 của Bộ Công Thương: Khi có yêu cầu của cấp có thẩm quyền thì thực hiện chuyển đổi theo Quy định này.

Điều 4. Điều kiện chuyển đổi

Chợ chuyển đổi phải đảm bảo 03 điều kiện:

1) Chợ nằm trong Quy hoạch phát triển mạng lưới chợ đã được UBND tỉnh phê duyệt.

2) Không thay đổi mục đích sử dụng đất chợ sau chuyển đổi.

3) Đã được cơ quan có thẩm quyền định giá tài sản, tài chính tại thời điểm chuẩn bị chuyển đổi.

Chương 2

QUY ĐỊNH CHUYỂN ĐỔI

Điều 5. Các bước thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý chợ

1. Thành lập Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ.

2. Xây dựng, phê duyệt, công bố Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ.

3. Xây dựng, thẩm định, phê duyệt, thông báo Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ.

4. Tổ chức đấu thầu hoặc giao doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý chợ theo Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ đã được phê duyệt.

5. Quyết định công nhận doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý chợ.

Điều 6. Thành lập Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ

1. Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ được thành lập ở 02 cấp, hoạt động theo nguyên tắc kiêm nhiệm, cụ thể:

a) Đối với cấp tỉnh:

Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp tỉnh, do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập. Trưởng ban là Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Phó trưởng Ban thường trực là Giám đốc Sở Công Thương, thành viên là lãnh đạo các sở, ngành, địa phương liên quan. Sở Công Thương là cơ quan thường trực, được sử dụng con dấu của Sở Công Thương.

b) Đối với cấp huyện:

Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ huyện, thành phố, thị xã (cấp huyện) do Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định thành lập. Trưởng ban là lãnh đạo UBND cấp huyện, phụ trách kinh tế; Phó Ban thường trực là Trưởng phòng Kinh tế hoặc Kinh tế - Hạ tầng; Phó ban là Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch; Thành viên gồm lãnh đạo các phòng, ban chức năng liên quan do Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định. Khi chuyển đổi ở chợ nào thì mời Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND, cán bộ địa chính, kế toán xã, phường, thị trấn (cấp xã) và Trưởng Ban quản lý chợ đó làm thành viên. Tùy theo điều kiện thực tế có thể mời thêm các đoàn thể tham gia Ban chuyển đổi. Phòng Kinh tế/Kinh tế - Hạ tầng là cơ quan thường trực.

2. Nhiệm vụ của Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp tỉnh:

a) Chỉ đạo, hướng dẫn Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện xây dựng Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ đến 2016 và hàng năm.

b) Thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ đến 2016 và hàng năm.

c) Thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ hạng 1.

d) Thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu; Kết quả lựa chọn nhà thầu; Thông báo kết quả trúng thầu đối với chợ hạng 1.

e) Thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt Quyết định công nhận doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý chợ đối với chợ hạng 1.

g) Theo dõi kiểm tra, hướng dẫn, việc tổ chức thực hiện Kế hoạch và Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

h) Trình UBND tỉnh thu hồi Quyết định công nhận doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý chợ hạng 1 trên cơ sở đề nghị của UBND cấp huyện, trong trường hợp doanh nghiệp hoặc hợp tác xã không thực hiện đúng Phương án chuyển đổi chợ đã được phê duyệt hoặc không triển khai thực hiện sau 12 tháng kể từ ngày có Quyết định công nhận.

3. Nhiệm vụ của Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện:

a) Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ trên địa bàn đến 2016 và hàng năm trình UBND cấp huyện đề nghị Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp tỉnh thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt.

b) Công bố Kế hoạch và các quy định có liên quan đến công tác chuyển đổi mô hình quản lý chợ để UBND cấp xã (nơi có chợ tiến hành chuyển đổi) và các tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân có liên quan biết, thực hiện.

c) Xây dựng Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ đối với từng chợ trên địa bàn theo Kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; trình UBND huyện phê duyệt đối với chợ hạng 2, hạng 3; trình UBND cấp huyện đề nghị Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp tỉnh thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt đối với chợ hạng 1.

d) Triển khai, tổ chức thực hiện Phương án chuyển đổi chợ đã được duyệt; Hướng dẫn UBND cấp xã triển khai thực hiện công tác chuyển đổi quản lý chợ trên địa bàn, tổng hợp kết quả thực hiện và những khó khăn vướng mắc gửi Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp tỉnh để trình UBND tỉnh xem xét, giải quyết.

e) Xây dựng Kế hoạch đấu thầu chợ hạng 1, 2, 3, trình UBND cấp huyện phê duyệt đối với chợ hạng 2, 3; báo cáo UBND huyện gửi Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp tỉnh thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt đối với chợ hạng 1.

g) Tổ chức giao hoặc đấu thầu lựa chọn doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý chợ hạng 1, hạng 2, hạng 3.

h) Trình UBND cấp huyện đề nghị Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp tỉnh thẩm định, trình UBND tỉnh quyết định công nhận doanh nghiệp hoặc

hợp tác xã quản lý chợ hạng 1; trình UBND cấp huyện quyết định công nhận doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý chợ hạng 2, chợ hạng 3;

i) Ký kết hợp đồng giao nhận thầu chợ với đơn vị trúng thầu.

k) Trình UBND cấp huyện thu hồi Quyết định công nhận doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý chợ hạng 2, hạng 3; tham mưu UBND huyện đề nghị Ban chỉ đạo cấp tỉnh trình UBND tỉnh thu hồi Quyết định công nhận doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý chợ hạng 1, theo Khoản 4, Điều 29 Quy định này.

Điều 7. Xây dựng, phê duyệt, công bố Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ

1. Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện xây dựng Kế hoạch chuyển đổi chợ mô hình quản lý chợ giai đoạn 2014 – 2016 và hàng năm, đảm bảo phù hợp với điều kiện cụ thể của từng chợ; gửi Ban chỉ đạo chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp tỉnh trước ngày 30/6/2014 để tổng hợp, trình UBND tỉnh phê duyệt.

Nội dung của Kế hoạch chuyển đổi mô hình chợ gồm: Hiện trạng các chợ; Thời gian chuyển đổi; Mô hình hoạt động sau chuyển đổi (theo quy định tại Khoản 1, Điều 3 của Quy định này); hình thức chuyển đổi (theo quy định tại Khoản 2, Điều 3 của Quy định này); Phương thức áp dụng (theo quy định tại Khoản 3, Điều 3 của Quy định này) đối với chợ trên địa bàn và phân công trách nhiệm, thời hạn triển khai, tổ chức thực hiện của các đơn vị có liên quan.

2. Công bố Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ đã được phê duyệt trên các phương tiện thông tin đại chúng, tại trụ sở UBND cấp xã, tại các chợ để tổ chức, cá nhân có liên quan biết, thực hiện.

Điều 8. Xây dựng Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ

1. Căn cứ Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ đã được phê duyệt, Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện chịu trách nhiệm xây dựng Phương án chuyển đổi mô hình quản lý từng chợ; phân công và hướng dẫn UBND cấp xã, Ban quản lý chợ, cơ quan chuyên môn giúp việc tham gia các nội dung của Phương án chuyển đổi mô hình quản lý đối với từng chợ.

2. Nội dung của Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ:

a) Hiện trạng: Hồ sơ pháp lý; Hồ sơ đất đai; Tài sản (quy mô xây dựng, nguồn vốn hình thành, công nợ, báo cáo quyết toán, kiểm kê, đánh giá lại toàn bộ tài sản đúng thời điểm chuyển đổi mô hình quản lý); Tổng giá trị tài sản sau khi kiểm kê, xác định giá trị được phân loại nguồn hình thành (theo các tiêu chí: Tài sản được hình thành từ ngân sách tỉnh, ngân sách cấp huyện, ngân sách cấp xã, vốn dự án, vốn tài trợ,... và tài sản được hình thành từ nguồn khác...); Công nợ (chi tiết); Báo cáo tài chính đến thời điểm chuyển đổi; Báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh tại chợ 03 năm liền kề; Danh sách lao động (trích ngang quá trình công tác) đến thời điểm chuyển đổi; Danh sách lao động dự kiến chuyển sang doanh nghiệp hoặc hợp tác xã sau khi chuyển đổi; Danh sách các hộ kinh

doanh cố định tại chợ; Hồ sơ về bảo vệ môi trường và các vấn đề khác có liên quan.

b) Mô hình chuyển đổi: Chỉ lựa chọn 1 trong 2 mô hình quy định tại Điểm a, Điểm b, Khoản 1 Điều 3 của Quy định này.

c) Hình thức, phương thức chuyển đổi:

- Hình thức chuyển đổi: Đấu thầu hoặc giao.

- Phương thức chuyển đổi: Chuyển đổi gắn với chuyển quyền sở hữu tài sản chợ hoặc chuyển đổi không gắn với chuyển quyền sở hữu tài sản; trong đó ưu tiên phương thức chuyển đổi gắn với chuyển quyền sở hữu tài sản chợ.

d) Phương án đầu tư chợ (xây tại địa điểm mới hoặc xây dựng lại hoặc cải tạo tại vị trí hiện tại) gồm: Tổng mức đầu tư; phương thức huy động vốn; thiết kế cơ sở, cấp công trình chợ, số lượng điểm kinh doanh, diện tích đối với từng loại điểm kinh doanh, ki ốt bán hàng trong chợ, thời gian hoàn thành,... hoặc Phương án duy tu, sửa chữa chợ.

e) Phương án bố trí, sắp xếp chợ tạm (khi thực hiện phương án Điểm d, Khoản 2 Điều này), gồm: Địa điểm, diện tích, tổng số điểm bán hàng...;

g) Phương án quản lý chợ gồm:

- Phương án quản lý chợ sau chuyển đổi, gồm: Phương án bố trí, sắp xếp ngành hàng kinh doanh; Phương án phòng cháy chữa cháy; Phương án vệ sinh môi trường; Phương án đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; Phương án quản lý về giá, xuất xứ hàng hóa tại chợ; Phương án bảo vệ hàng hóa và các nội dung khác có liên quan theo quy định.

- Phương án thu phí, lệ phí chợ, thu từ việc khai thác các dịch vụ khác.

- Phương án giải quyết giá trị tài sản, nguồn vốn chợ và xử lý công nợ.

- Vị trí ki ốt trước và sau chuyển đổi.

- Phương án, bố trí sắp xếp, giải quyết lao động.

- Dự kiến thời gian giao cho doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý.

h) Phương án quản lý và sử dụng đất đai.

i) Phương án đảm bảo các yêu cầu khác (nếu có) để phục vụ công tác quản lý nhà nước.

k) Trách nhiệm - nghĩa vụ và quyền lợi các bên liên quan khi thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý chợ: Quy định trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền lợi của đơn vị đang quản lý chợ, doanh nghiệp hoặc hợp tác xã tiếp nhận và quản lý chợ, chính quyền địa phương có chợ trên địa bàn, các tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân có liên quan đến việc chuyển đổi mô hình quản lý chợ.

l) Hồ sơ, tài liệu có liên quan đến chợ tiến hành chuyển đổi mô hình quản lý chợ.

m) Chính sách hỗ trợ đối với chợ chuyển đổi mô hình quản lý chợ: Thực hiện theo Điều 9 Quyết định số 37/2013/QĐ-UBND ngày 28/7/2013 của UBND

tính về ban hành Quy định chính sách hỗ trợ phát triển thương mại nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020 và các chính sách khác có liên quan.

n) Các vấn đề khác có liên quan: Trường hợp Ban quản lý chợ, Tổ quản lý chợ có nhu cầu chuyển đổi sang mô hình doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý chợ đang được giao quản lý thì Ban quản lý chợ, Tổ quản lý chợ phải thực hiện đăng ký kinh doanh (hình thức doanh nghiệp hoặc hợp tác xã), có phương án huy động vốn, xây dựng phương án quản lý chợ... và được tham gia đấu thầu như đối với các doanh nghiệp hoặc hợp tác xã khác đối với hình thức chuyển đổi là đấu thầu, được UBND cấp có thẩm quyền giao nếu đủ các điều kiện và đảm bảo đúng quy trình của Quy định này.

Điều 9. Giá gói thầu và thời gian giao thầu

1. Giá gói thầu

a) Đối với chợ thực hiện chuyển đổi không gắn với chuyển quyền sở hữu tài sản chợ, giá gói thầu được xác định trên cơ sở phân chênh lệch nguồn thu phí, lệ phí và thu khác tại chợ và các khoản chi phí hợp lý bù đắp cho hoạt động của chợ và lợi thế thương mại của vị trí chợ mang lại.

b) Đối với chợ thực hiện chuyển đổi gắn liền với chuyển quyền sở hữu tài sản chợ, giá gói thầu được xác định trên cơ sở giá trị tài sản còn lại của chợ và nội dung nêu tại Điểm a, Khoản 1 Điều này.

2) Thời gian giao thầu

Thời gian giao, nhận thầu do Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện trình Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định, tùy thuộc vào điều kiện cụ thể của từng chợ, được xác định trong phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ, cụ thể:

a) Đối với chợ thực hiện chuyển đổi không gắn với chuyển quyền sở hữu tài sản chợ, thời gian giao thầu tối thiểu từ 5 - 10 năm;

b) Đối với chợ thực hiện chuyển đổi gắn với chuyển quyền sở hữu tài sản chợ, thời gian giao thầu tối đa là 49 năm.

Điều 10. Thẩm định, phê duyệt Phương án chuyển đổi mô hình chợ

1. Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ hạng 1 do Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện tham mưu trình UBND cấp huyện đề nghị Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp tỉnh thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt.

2. Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ hạng 2, hạng 3 do Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện trình UBND cấp huyện phê duyệt.

Điều 11. Thông báo Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ

1. Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ sau khi phê duyệt phải được thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, tại trụ sở UBND cấp xã

và Ban quản lý chợ để các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, cá nhân có liên quan biết, thực hiện.

2. Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện có trách nhiệm tuyên truyền, giải đáp các chủ trương chính sách có liên quan đến công tác chuyển đổi mô hình quản lý chợ; cung cấp hồ sơ, tài liệu cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, các đối tượng khác có nhu cầu tìm hiểu để tham gia đấu thầu hoặc giao quản lý chợ.

3. Thời hạn thông báo công khai và cung cấp hồ sơ là 15 ngày làm việc kể từ ngày Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ được phê duyệt.

Chương 3

QUY TRÌNH, THỦ TỤC ĐẤU THẦU

Điều 12. Đối tượng tham gia, hình thức, hình thức đấu thầu

1. Đối tượng tham gia dự thầu (gọi là nhà thầu) là doanh nghiệp hoặc hợp tác xã:

- a) Có đăng ký thành lập, hoạt động theo luật doanh nghiệp hoặc hợp tác xã.
- b) Hạch toán tài chính độc lập.
- c) Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.

2. Hình thức đấu thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước.

Điều 13. Quy trình lựa chọn nhà thầu

- 1. Xây dựng, phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, Hồ sơ mời thầu.
- 2. Thông báo mời thầu.
- 3. Tiếp nhận, quản lý Hồ sơ dự thầu.
- 4. Mở thầu.
- 5. Đánh giá Hồ sơ dự thầu.
- 6. Xếp hạng và xét chọn đơn vị trúng thầu.
- 7. Phê duyệt, công bố kết quả trúng thầu.
- 8. Thương thảo hoàn thiện và ký kết hợp đồng với đơn vị trúng thầu.

Điều 14. Xây dựng, phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, Hồ sơ mời thầu

1. Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện xây dựng Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dựa trên cơ sở Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu được Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện trình UBND huyện phê duyệt đối với chợ hạng 2, hạng 3; báo cáo UBND huyện đề nghị UBND tỉnh phê duyệt đối với chợ hạng 1 (qua Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp tỉnh); thời gian phê duyệt Kế hoạch lựa chọn

nhà thầu tối đa là 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo thẩm định.

3. Hồ sơ mời thầu, bao gồm:

a) Thông báo mời thầu.

b) Mẫu đơn dự thầu.

c) Các yêu cầu cơ bản đối với việc quản lý chợ: Về quản lý thương nhân; về quản lý hàng hóa; về quản lý tài chính, tài sản; về quản lý đất đai; về quản lý vệ sinh môi trường và VSATTP; về công tác PCCC; về quản lý giao thông, ANTT và một số yêu cầu khác.

d) Các thông tin liên quan đến chợ đấu thầu: Sơ đồ chợ; Bản vẽ sắp xếp mặt bằng kinh doanh chợ; Bản đồ trích đo địa chính khu đất chợ; Danh sách Ban quản lý; Danh sách và thương nhân kinh doanh thường xuyên tại chợ; Giá trị tài sản còn lại; Tình hình tài chính, công nợ chợ.

e) Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ đã được phê duyệt.

g) Các phụ lục chi tiết kèm theo (nếu có).

4. UBND cấp huyện phê duyệt hồ sơ mời thầu trong thời hạn tối đa là 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị phê duyệt hồ sơ mời thầu của Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện.

Điều 15. Thông báo mời thầu

Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện có trách nhiệm phát hành thông báo mời thầu rộng rãi, công khai, hướng dẫn thủ tục, phát hành hồ sơ mời thầu.

Thông báo mời thầu được niêm yết tại Ban quản lý chợ, Phòng Kinh tế hoặc Kinh tế hạ tầng, Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện, trụ sở UBND cấp xã, Văn phòng UBND cấp huyện nơi có chợ đấu thầu và phải thông báo trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, báo Hà Tĩnh, Đài phát thanh truyền hình cấp huyện ít nhất 03 kỳ liên tiếp; thông tin trên các phương tiện truyền thông khác theo quy định hiện hành của Luật Đấu thầu.

Thời gian Thông báo mời thầu tối thiểu là 10 (mười) ngày trước khi phát hành Hồ sơ mời thầu.

Điều 16. Tiếp nhận, quản lý Hồ sơ dự thầu

1. Hồ sơ dự thầu bao gồm:

a) Đơn dự đấu thầu, có chữ ký của đại diện hợp pháp của nhà thầu ký tên.

b) Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

c) Phương án quản lý, kinh doanh, khai thác chợ.

d) Phương án bảo quản, duy tu, sửa chữa chợ hoặc Phương án đầu tư xây dựng mới hoặc xây dựng lại hoặc cải tạo chợ.

e) Giá dự thầu (kèm theo thuyết minh).

g) Giấy tờ thể hiện năng lực tài chính của nhà thầu, tình hình chấp hành pháp luật về sản xuất, kinh doanh, đất đai, kế toán, thuế... của nhà thầu.

h) Các loại giấy tờ thể hiện yêu cầu khác của bên mời thầu.

2. Hồ sơ dự thầu phải đóng thành tập, đánh số trang, đựng trong phong bì được niêm phong kín, nộp tại nơi quy định trong thông báo mời thầu. Giao nhận Hồ sơ dự thầu phải có biên bản ghi rõ tên nhà thầu nộp hồ sơ dự thầu và ký xác nhận của cơ quan nhận Hồ sơ dự thầu. Hồ sơ dự thầu gồm 01 bản gốc, 05 bản sao có công chứng, 01 đĩa CD.

3. Thời gian chuẩn bị hồ sơ dự thầu tối thiểu là 20 (hai mươi) ngày, kể từ ngày hồ sơ mời thầu được phát hành đến ngày có thời điểm đóng thầu. Nhà thầu phải nộp hồ sơ dự thầu trước thời điểm đóng thầu.

4. Thời gian có hiệu lực của Hồ sơ dự thầu là 180 ngày, kể từ ngày đóng thầu.

5. Ban chuyên đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện có trách nhiệm tiếp nhận và quản lý Hồ sơ dự thầu; bảo mật, quản lý hồ sơ tài liệu, thông tin của nhà thầu dự thầu và không được mở phong bì trước ngày, giờ mở thầu.

Điều 17. Sửa đổi Hồ sơ dự thầu, Hồ sơ mời thầu

1. Sửa đổi Hồ sơ mời thầu:

Trường hợp Ban chuyên đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện sửa đổi một số nội dung trong Hồ sơ mời thầu, thì phải trình UBND cấp huyện phê duyệt nội dung thay đổi, gửi nội dung đã sửa đổi bằng văn bản đến tất cả các nhà dự thầu, đồng thời phải niêm yết rõ nội dung sửa đổi trong Hồ sơ mời thầu tại địa điểm đã niêm yết thông báo mời thầu. Thời gian gửi văn bản sửa đổi Hồ sơ mời thầu đến các nhà thầu đã nhận Hồ sơ mời thầu tối thiểu là 10 (mười) ngày để các nhà thầu dự thầu hoàn chỉnh, bổ sung, nộp hồ sơ xin dự thầu theo nội dung mới thay đổi.

2. Sửa đổi Hồ sơ dự thầu:

a) Sau khi đã nộp Hồ sơ dự thầu, trường hợp nhà thầu muốn sửa đổi hoặc rút Hồ sơ dự thầu thì phải gửi văn bản cho cơ quan tiếp nhận Hồ sơ dự thầu, ghi rõ lý do sửa đổi hoặc rút lại Hồ sơ dự thầu. Việc sửa đổi hoặc rút lại Hồ sơ dự thầu chỉ được thực hiện trước thời hạn nộp Hồ sơ dự thầu ghi trong thông báo mời thầu (thời điểm đóng thầu).

b) Nội dung sửa đổi hồ sơ dự thầu phải để trong một phong bì niêm phong kín và cơ quan tiếp nhận hồ sơ dự thầu có trách nhiệm bảo quản như Hồ sơ dự thầu chính thức, không được mở ra trước giờ mở thầu. Sau thời điểm đóng thầu, việc sửa đổi hoặc rút lại hồ sơ dự thầu sẽ không được chấp nhận.

c) Trong quá trình đánh giá và so sánh các hồ sơ dự thầu, Ban chuyên đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện có thể yêu cầu nhà thầu dự thầu làm rõ các vấn đề có liên quan đến Hồ sơ dự thầu. Yêu cầu của Ban chuyên đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện và ý kiến trả lời của nhà thầu dự thầu phải được lập thành văn bản.

Điều 18. Mở thầu

1. Mở thầu sẽ được tiến hành công khai vào ngày, giờ và địa điểm đã ghi trong Thông báo mời thầu; tất cả nhà thầu nộp hồ sơ dự thầu được quyền tham dự buổi mở thầu.

2. Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện họp để mở phong bì đựng hồ sơ dự thầu công khai trước các nhà thầu dự thầu. Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện sẽ kiểm tra Hồ sơ dự thầu để xác định tính hợp lệ của từng hồ sơ.

3. Nội dung Biên bản mở thầu:

a) Biên bản mở thầu được đại diện các bên mời thầu, bên dự thầu, các bên liên quan ký xác nhận, có nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên chợ đấu thầu.
- Ngày, giờ, địa điểm mở thầu.
- Tên và địa chỉ của bên mời thầu, các nhà thầu dự thầu.
- Tóm tắt các nội dung cơ bản của các Hồ sơ dự thầu.

Chỉ có những Hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định tại Khoản 1 Điều 16 của Quy định này mới được tiếp tục đưa vào đánh giá và xét chọn thầu.

b) Bản gốc Hồ sơ dự thầu sau khi mở thầu phải được Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện ký xác nhận từng trang để làm cơ sở pháp lý cho việc tiến hành đánh giá và xét chọn thầu.

Điều 19. Đánh giá Hồ sơ dự thầu

1. Đánh giá và xếp hạng hồ sơ dự thầu sẽ tiến hành theo 2 bước:

a) Đánh giá sơ bộ: Xem xét hồ sơ dự thầu về mặt hành chính theo quy định của Hồ sơ mời thầu.

b) Đánh giá chi tiết: Đánh giá, xếp hạng các nhà thầu dự thầu.

2. Tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu:

Hồ sơ dự thầu sẽ được đánh giá trên cơ sở các chỉ tiêu chủ yếu và số điểm tối đa (do Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện xây dựng và phê duyệt thang điểm cụ thể đối với từng chợ) như sau:

a) Năng lực tài chính

b) Năng lực quản lý

c) Sự phù hợp của Phương án kinh doanh, khai thác và quản lý chợ của doanh nghiệp hoặc hợp tác xã đề xuất với Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ đã được phê duyệt

d) Khả năng đáp ứng các yêu cầu khác của Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ (hoàn trả toàn bộ hoặc một phần kinh phí nhà nước đã đầu tư xây dựng chợ, đóng góp ngân sách địa phương, thu hút lao động địa phương...)

3. Thời gian đánh giá hồ sơ dự thầu tối đa là 45 ngày, kể từ ngày mở thầu.

Điều 20. Xử lý các tình huống xảy ra trong đấu thầu

1. Trường hợp hết hạn nộp hồ sơ dự thầu mà không có đơn vị tham gia nộp hồ sơ, Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện được gia hạn thời gian nộp hồ sơ dự thầu thêm 15 ngày nữa, hết thời gian gia hạn vẫn không có đơn vị nào nộp hồ sơ, Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện:

a) Xin ý kiến Chủ tịch UBND cấp huyện; trường hợp Chủ tịch UBND cấp huyện đồng ý cho áp dụng hình thức chuyển đổi là giao doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý chợ đối với chợ hạng 2, hạng 3, thì thực hiện các Điều của Chương 4.

b) Xin ý kiến Chủ tịch UBND cấp huyện; trường hợp Chủ tịch UBND cấp huyện đồng ý hình thức đấu thầu lại đối với chợ hạng 2, hạng 3, thì thực hiện lại các bước đấu thầu theo quy định tại Chương này.

c) Báo cáo Chủ tịch UBND cấp huyện, đề xin ý kiến Chủ tịch UBND tỉnh; trường hợp Chủ tịch UBND tỉnh đồng ý cho áp dụng hình thức chuyển đổi là giao cho doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý chợ đối với chợ hạng 1, thì thực hiện các Điều của Chương 4.

d) Báo cáo Chủ tịch UBND cấp huyện, đề xin ý kiến Chủ tịch UBND tỉnh; trường hợp Chủ tịch UBND tỉnh đồng ý hình thức đấu thầu lại đối với chợ hạng 1, thì thực hiện lại các bước đấu thầu theo quy định tại Chương này.

2. Trường hợp sau khi hết hạn nộp hồ sơ dự thầu (kể cả thời gian gia hạn), chỉ có duy nhất một hồ sơ dự thầu, Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện tiến hành mở Hồ sơ dự thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu, xét chọn nhà thầu. Trường hợp Hồ sơ dự thầu đáp ứng các yêu cầu, đạt từ 50 điểm trở lên, không có chỉ tiêu nào dưới 50% số điểm tối đa hoặc dưới điểm tối thiểu, Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện lập biên bản, thực hiện Điểm a, Điểm b, Khoản 1 Điều 24. Trường hợp không trúng thầu, Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện thực hiện Điểm a hoặc Điểm b hoặc Điểm c hoặc Điểm d của Khoản 1 Điều này.

3. Có từ 02 hồ sơ trở lên có số điểm bằng nhau thì thứ tự lựa chọn đơn vị trúng thầu như sau:

a) Là đơn vị có số điểm đánh giá sự phù hợp của Phương án kinh doanh, khai thác và quản lý chợ do đơn vị đề xuất với Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt cao nhất.

b) Là đơn vị có số điểm đánh giá năng lực quản lý chợ cao nhất.

c) Là đơn vị có số điểm đánh giá khả năng đáp ứng các yêu cầu khác của Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cao nhất.

(Điều này không áp dụng đối với chợ xây dựng tại địa điểm mới quy định tại Điểm a, Khoản 3 Điều 3 Quy định này).

Điều 21. Hủy thầu

1. Hủy thầu được áp dụng trong các trường hợp sau:

- a) Tất cả hồ sơ dự thầu không đáp ứng được yêu cầu của Hồ sơ mời thầu.
- b) Thay đổi mục tiêu, phạm vi trong Hồ sơ mời thầu.
- c) Hồ sơ mời thầu không tuân thủ quy định của pháp luật về đấu thầu hoặc quy định khác của pháp luật dẫn đến doanh nghiệp hoặc hợp tác xã được lựa chọn không đáp ứng yêu cầu để thực hiện gói thầu.
- d) Có bằng chứng về việc đưa, nhận, môi giới hối lộ, thông thầu, gian lận, lợi dụng chức quyền để can thiệp trái pháp luật vào hoạt động đấu thầu quản lý chợ làm sai lệch kết quả lựa chọn doanh nghiệp hoặc hợp tác xã trúng thầu.

2. Tổ chức, cá nhân vi phạm quy định pháp luật về đấu thầu dẫn đến hủy thầu theo quy định tại Điểm c, Điểm d Điều này đều phải đền bù chi phí cho các bên liên quan và bị xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành về đấu thầu.

Điều 22. Đấu thầu lại

Việc đấu thầu lại được tổ chức khi xảy ra một trong các trường hợp sau:

1. Có sự vi phạm các quy định về đấu thầu quy định tại Điểm c, Điểm d, Khoản 1 Điều 21.
2. Tất cả các nhà thầu không đạt yêu cầu.
3. Chủ tịch UBND cấp có thẩm quyền yêu cầu Đấu thầu lại theo quy định tại Điểm b, Điểm d, Khoản 1 Điều 20.

Điều 23. Xếp hạng và xét chọn đơn vị trúng thầu

1. Hồ sơ dự thầu được đánh giá và so sánh theo từng tiêu chí làm căn cứ để đánh giá toàn diện.

2. Sử dụng tiêu chuẩn đánh giá Hồ sơ dự thầu tại Khoản 2, Điều 19 Quy định này để đánh giá cho điểm đối với từng tiêu chí của Hồ sơ dự thầu.

3. Trên cơ sở tổng hợp số điểm đã đạt của mỗi Hồ sơ dự thầu để xếp hạng thầu và xét chọn nhà thầu trúng thầu.

4. Điều kiện trúng thầu:

- a) Hồ sơ dự thầu đáp ứng các yêu cầu của Khoản 1, Điều 16 Quy định này.
- b) Nhà thầu có tổng số điểm cao nhất trong bảng xếp hạng xét chọn nhà thầu, không có chỉ tiêu nào dưới 50% số điểm tối đa hoặc dưới điểm tối thiểu.

Điều 24. Phê duyệt, công bố kết quả lựa chọn nhà thầu

1. Căn cứ kết quả đánh giá, xếp hạng xét chọn nhà thầu, Ban chuyên đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện:

- a) Trình UBND cấp huyện phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu và ban hành quyết định công nhận đơn vị trúng thầu đối với chợ hạng 2, hạng 3, báo cáo Ban chuyên đổi mô hình quản lý chợ cấp tỉnh.

b) Báo cáo UBND cấp huyện đề nghị Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp tỉnh thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu và quyết định công nhận đơn vị trúng thầu đối với chợ hạng 1.

2. Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện hoặc tỉnh thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu cho các nhà dự thầu, gửi Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu và quyết định công nhận đơn vị trúng thầu cho đơn vị trúng thầu trong thời hạn là 05 (năm) ngày kể từ ngày UBND cấp tỉnh hoặc huyện phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu và công nhận đơn vị trúng thầu.

3. Những khiếu nại liên quan đến công tác đấu thầu chỉ được thực hiện trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày công bố kết quả trúng thầu.

Điều 25. Thương thảo, hoàn thiện hợp đồng và ký kết hợp đồng

1. Trong vòng 15 (mười lăm) ngày kể từ khi nhận được Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, Quyết định công nhận trúng thầu cho đơn vị trúng thầu, nhà thầu trúng thầu phải tiến hành thương thảo ký kết hợp đồng với Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện. Trong thời hạn quy định, nếu nhà thầu trúng thầu không đến mà không có lý do chính đáng thì Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện sẽ thông báo cho UBND cấp huyện xem xét và có thể giao thầu cho nhà thầu kế tiếp trong danh sách xếp hạng thầu.

2. Việc thương thảo, hoàn thiện hợp đồng để ký kết hợp đồng với đơn vị trúng thầu trên cơ sở sau đây:

- a) Kết quả lựa chọn nhà thầu được duyệt.
- b) Mẫu hợp đồng đã điền đủ các thông tin.
- c) Các nội dung cần được thương thảo, hoàn thiện hợp đồng giữa Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện và đơn vị trúng thầu (nếu có).

3. Kết quả thương thảo, hoàn thiện hợp đồng là cơ sở để Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện và đơn vị trúng thầu tiến hành ký kết hợp đồng.

4. Hợp đồng gồm có các nội dung cơ bản sau:

- a) Kết quả lựa chọn nhà thầu được duyệt.
- b) Các yêu cầu nêu trong Hồ sơ mời thầu.
- c) Các nội dung trong Hồ sơ dự thầu.

Điều 26. Bảo đảm dự thầu

1. Khi tham gia dự thầu, nhà thầu phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu trước thời điểm đóng thầu. Giá trị bảo đảm dự thầu được quy định trong hồ sơ mời thầu theo một mức xác định là 3% giá gói thầu được duyệt, được nộp vào tài khoản do UBND cấp huyện quy định chậm nhất là 03 ngày trước ngày mở thầu. Nhà thầu không nộp đủ số tiền bảo đảm dự thầu không được tham dự thầu.

2. Bảo đảm dự thầu được hoàn trả cho nhà thầu không được lựa chọn theo thời hạn quy định trong Hồ sơ mời thầu, nhưng không quá 20 (hai mươi) ngày, kể từ ngày kết quả lựa chọn nhà thầu được duyệt. Đối với nhà thầu được lựa chọn,

bảo đảm dự thầu được hoàn trả hoặc giải tỏa sau khi nhà thầu thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định tại Điều 66 và Điều 72 của Luật Đấu thầu năm 2013.

3. Bảo đảm dự thầu không được hoàn trả theo quy định tại Khoản 8, Điều 11 Luật Đấu thầu năm 2013.

Điều 27. Bảo đảm thực hiện hợp đồng

1. Nhà thầu được lựa chọn phải thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng trước thời điểm hợp đồng có hiệu lực. Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng được quy định trong hồ sơ mời thầu theo một mức được xác định là 10% giá trúng thầu.

2. Thời gian có hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng tính từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến ngày các bên hoàn thành nghĩa vụ theo hợp đồng. Trường hợp cần gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng, phải yêu cầu nhà thầu gia hạn tương ứng thời gian có hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng.

3. Nhà thầu không được hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng trong trường hợp sau đây:

- a) Từ chối thực hiện hợp đồng khi hợp đồng đã có hiệu lực.
- b) Vi phạm thỏa thuận trong hợp đồng.
- c) Thực hiện hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của mình nhưng từ chối gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng.

Chương 4

TỔ CHỨC GIAO VÀ CÔNG NHẬN DOANH NGHIỆP HOẶC HỢP TÁC XÃ QUẢN LÝ CHỢ

Điều 28. Tổ chức giao doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý chợ

1. Hình thức giao doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý chợ được áp dụng với các chợ sau:

a) Các chợ được quy định tại Điểm a, Khoản 3 Điều 3 Quy định này (đối với trường hợp chỉ có 01 doanh nghiệp hoặc 01 hợp tác xã có nhu cầu tham gia quản lý chợ).

b) Trường hợp Chủ tịch UBND cấp có thẩm quyền đồng ý cho phép thực hiện hình thức giao doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quy định tại Điểm a, Điểm c, Khoản 1 Điều 20 Quy định này.

c) Các chợ được quy định tại Điểm c, Khoản 3 Điều 3 Quy định này.

2. Trình tự, thủ tục giao doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý chợ khi thực hiện chuyển đổi mô hình chợ:

a) Căn cứ Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ đã được phê duyệt, UBND cấp huyện thông báo danh mục các chợ được quy định tại Khoản 1 Điều này, thông báo thời gian cần chuyển đổi mô hình quản lý chợ; các điều kiện đối với doanh nghiệp hoặc hợp tác xã tham gia quản lý chợ để kêu gọi doanh nghiệp hoặc

hợp tác xã có nguyện vọng tham gia quản lý, kinh doanh, khai thác chợ. Thông báo được thực hiện công khai tại chợ cần chuyển đổi, đăng tải trên Báo Hà Tĩnh, Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh, Đài Phát thanh Truyền hình cấp huyện nơi có chợ chuyển đổi..., trụ sở của UBND cấp huyện, UBND cấp xã nơi có chợ chuyển đổi.

b) Các doanh nghiệp hoặc hợp tác xã có nhu cầu gửi công văn (kèm bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh), giới thiệu năng lực của đơn vị và nguyện vọng tham gia quản lý chợ (năng lực tài chính, năng lực quản lý và kinh doanh, tình hình chấp hành quy định pháp luật,...) đến Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện trong vòng 15 ngày kể từ ngày thông báo công khai được thực hiện.

c) Căn cứ năng lực của đơn vị có nguyện vọng, Ban chuyển đổi quản lý chợ cấp huyện tiến hành lựa chọn 01 đơn vị và thông tin về lý do không được lựa chọn cho các đơn vị khác biết (trường hợp có 02 đơn vị đăng ký trở lên); phối hợp với đơn vị được lựa chọn để xây dựng Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ.

d) Trong vòng 30 ngày, kể từ ngày lựa chọn được đơn vị, Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện phải hoàn thiện Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ, trình UBND huyện phê duyệt đối với chợ hạng 2, hạng 3, báo cáo UBND huyện đề nghị Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp tỉnh trình UBND tỉnh phê duyệt đối với chợ hạng 1.

e) Ban chuyển đổi mô hình chợ cấp tỉnh thẩm định và trình UBND tỉnh quyết định công nhận đơn vị tiếp nhận quản lý đối với chợ hạng 1. Trường hợp đơn vị không được công nhận tiếp nhận phải trả lời bằng văn bản, nêu rõ lý do.

3. Trường hợp có 02 đơn vị trở lên đủ điều kiện về năng lực tài chính, năng lực quản lý cùng có nguyện vọng tham gia quản lý một chợ thì các tiêu chí xem xét lựa chọn đơn vị tiếp nhận, quản lý chợ được Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện thực hiện theo thứ tự sau:

Ưu tiên 1: Doanh nghiệp hoặc hợp tác xã được thành lập từ Ban quản lý chợ hiện đang quản lý chợ chuyển đổi.

Ưu tiên 2: Doanh nghiệp hoặc hợp tác xã có trụ sở chính đóng tại xã có chợ.

Ưu tiên 3: Doanh nghiệp hoặc hợp tác xã có trụ sở chính đóng tại huyện có chợ.

Ưu tiên 4: Doanh nghiệp hoặc hợp tác xã có trụ sở chính đóng ở tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 29. Quyết định công nhận doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý, kinh doanh, khai thác chợ

1. UBND tỉnh quyết định công nhận doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý chợ hạng 1 trên cơ sở đề nghị UBND cấp huyện; UBND cấp huyện quyết định công nhận doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý chợ hạng 2, hạng 3, trên cơ sở đề nghị của Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện.

2. Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện hoặc cấp tỉnh có trách nhiệm thông báo đến doanh nghiệp, hợp tác xã được lựa chọn tiếp nhận và quản lý chợ trong thời hạn chậm nhất là 5 (năm) ngày kể từ ngày UBND cùng cấp ra Quyết định công nhận.

3. Nội dung Quyết định công nhận doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý chợ gồm:

- a) Tên doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý chợ.
- b) Nội dung cơ bản của Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ.
- c) Quyền lợi, trách nhiệm, nghĩa vụ của các bên liên quan.
- d) Tổ chức thực hiện.
- e) Xử lý vi phạm nếu doanh nghiệp hoặc hợp tác xã không thực hiện đúng Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ đã được phê duyệt.

4. Quyết định công nhận doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý, kinh doanh, khai thác chợ bị thu hồi trong trường hợp doanh nghiệp hoặc hợp tác xã không thực hiện đúng Phương án chuyển đổi chợ đã được phê duyệt hoặc không triển khai thực hiện sau 12 tháng kể từ ngày có Quyết định công nhận.

Chương 5

TRÁCH NHIỆM CỦA DOANH NGHIỆP HOẶC HỢP TÁC XÃ ĐƯỢC TIẾP NHẬN QUẢN LÝ, KINH DOANH, KHAI THÁC CHỢ

Điều 30. Trách nhiệm chung

1. Tiếp nhận toàn bộ hiện trạng chợ (hạ tầng cơ sở chợ, bộ máy quản lý, nhân viên, tài sản cố định, tài chính, Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ đã được phê duyệt, các hồ sơ và tài liệu liên quan đối với chợ được tiếp nhận quản lý...).

2. Xây dựng Nội quy chợ, Phương án bố trí ngành hàng kinh doanh trình UBND cấp huyện phê duyệt đối với chợ hạng 2, hạng 3, trình UBND tỉnh phê duyệt đối với chợ hạng 1; tổ chức điều hành chợ hoạt động theo Nội quy chợ và xử lý các vi phạm về Nội quy chợ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; triển khai Phương án bố trí ngành hàng kinh doanh theo đúng Phương án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; bố trí, sắp xếp các khu vực kinh doanh bảo đảm các yêu cầu về trật tự, vệ sinh, văn minh thương mại và phù hợp với yêu cầu của thương nhân kinh doanh tại chợ.

3. Xây dựng cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý chợ và báo cáo UBND cấp có thẩm quyền quản lý. Thu phí và lệ phí theo quy định, chịu trách nhiệm trang trải toàn bộ các chi phí phát sinh cho hoạt động của bộ máy quản lý chợ theo quy định của pháp luật.

4. Tổ chức các hoạt động, kinh doanh các dịch vụ tại chợ theo đúng quy định của pháp luật.

5. Ký hợp đồng với các thương nhân về việc thuê, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ và các dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.

6. Bảo đảm công tác phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường, an ninh trật tự và an toàn thực phẩm trong phạm vi chợ.

7. Tổ chức thông tin kinh tế, phổ biến chính sách, quy định của pháp luật và nghĩa vụ đối với nhà nước cho thương nhân kinh doanh tại chợ theo hướng dẫn của cơ quan chức năng.

8. Phát hiện kịp thời hoặc đề nghị cơ quan chức năng xử lý các trường hợp kinh doanh vi phạm nội quy chợ và quy định của pháp luật.

9. Triển khai đúng các nội dung Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ đã được duyệt trong thời gian 12 tháng kể từ khi nhận được Quyết định công nhận quản lý chợ đối với trường hợp giao quản lý chợ; triển khai đúng các nội dung phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ đã được duyệt và Hợp đồng giao nhận thầu quản lý kinh doanh khai thác chợ đối với trường hợp đấu thầu chợ. Trong quá trình triển khai có vướng mắc phải có văn bản báo cáo và được cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn, chấp thuận mới được triển khai tiếp.

10. Làm thủ tục giao đất hoặc thuê đất theo quy định của pháp luật đối với trường hợp chuyển đổi sở hữu tài sản gắn liền với đất.

11. Định kỳ hàng tháng, quý, năm và đột xuất báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh tại chợ, biến động thị trường giá cả, an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường và những vấn đề khác có liên quan đến hoạt động chợ cho các cơ quan chức năng theo quy định của pháp luật.

Điều 31. Đối với quản lý công tác thu tại chợ

1. Doanh nghiệp hoặc hợp tác xã được tiếp nhận quản lý chợ được phép thu các khoản thu theo quy định hiện hành của nhà nước, phải công khai các khoản mục thu và mức thu; có nghĩa vụ nộp tiền thuê đất, tiền sử dụng đất (đối với doanh nghiệp hoặc hợp tác xã được thuê đất, giao đất), hoàn trả kinh phí ngân sách hỗ trợ hoặc đầu tư xây dựng chợ (nếu có), nộp thuế đối với các khoản thu tại chợ và các khoản nộp ngân sách khác theo quy định của pháp luật.

2. Về quản lý thuế, phí:

a) Phải thực hiện chế độ quyết toán, báo cáo tài chính và thực hiện nghĩa vụ thuế theo quy định của pháp luật.

b) Việc thu phí, lệ phí phải sử dụng các phiếu thu theo mẫu đã đăng ký với cơ quan thuế, lưu giữ sổ sách kế toán thu chi và các chứng từ quy định của nhà nước, đồng thời đăng ký với cơ quan thuế theo đúng chế độ hiện hành và thanh quyết toán theo quy định của pháp luật.

Điều 32. Đầu tư, xây dựng, cải tạo, nâng cấp

Doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý chợ nếu có nhu cầu xây dựng lại, nâng cấp, cải tạo chợ phải lập dự án theo quy định hiện hành về quản lý đầu tư xây dựng,

các quy định về tiêu chuẩn thiết kế các loại hình, cấp độ chợ và được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định hiện hành.

Chương 6 **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 33. Trách nhiệm của các sở, ngành

1. Sở Công Thương:

a) Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định thành lập Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp tỉnh. Thường trực Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp tỉnh; chủ trì và phối hợp với các sở, ngành, địa phương phổ biến, triển khai thực hiện Quy định này; định kỳ (hoặc đột xuất) tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai, đề xuất UBND tỉnh về những vướng mắc, khó khăn vượt thẩm quyền.

c) Tổng hợp Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ do UBND cấp huyện đề xuất, trình UBND tỉnh phê duyệt.

d) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tiếp nhận, tổ chức thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt: Phương án chuyển đổi mô hình quản lý; Kế hoạch lựa chọn nhà thầu hoặc hủy thầu; Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu; Thông báo kết quả đấu thầu; Quyết định công nhận doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý chợ hạng 1.

e) Đề xuất, báo cáo UBND tỉnh thu hồi Quyết định công nhận doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý chợ hạng 1, theo Khoản 4, Điều 29 Quy định này.

g) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động của doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý chợ.

2. Sở Tài chính:

a) Hướng dẫn UBND cấp huyện trình tự, thủ tục và phương pháp xác định nguồn hình thành, đánh giá lại toàn bộ giá trị tài sản, nguồn vốn đã đầu tư, công nợ của chợ tại thời điểm chuyển đổi.

b) Chủ trì thành lập Hội đồng xác định giá trị tài sản, kiểm tra tình hình hoạt động tài chính chuẩn bị cho chuyển đổi mô hình quản lý chợ sang hợp tác xã hoặc doanh nghiệp đối với chợ hạng 1. Đồng thời hướng dẫn việc xử lý tài sản, nguồn vốn khi thực hiện việc chuyển đổi.

c) Thẩm định năng lực tài chính trong trường hợp giao doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý chợ đối với chợ hạng 1.

d) Phối hợp với các sở, ngành: Triển khai Quy định này; kiểm tra, giám sát hoạt động của doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý chợ.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Hướng dẫn việc tổ chức đấu thầu, lựa chọn nhà thầu xây dựng, quản lý kinh doanh khai thác chợ theo quy định hiện hành và về quản lý dự án đối với chợ quy định tại Điểm a, Điểm b, Khoản 3 Điều 3 Quy định này.

b) Hướng dẫn cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư về lĩnh vực đầu tư kinh doanh khai thác chợ.

c) Hướng dẫn trình tự, hồ sơ đăng ký thành lập doanh nghiệp hoặc hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực chợ theo thẩm quyền.

d) Phối hợp với các sở, ngành: Triển khai Quy định này; kiểm tra, giám sát hoạt động của doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý chợ.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp huyện thẩm định thực trạng sử dụng đất và hướng dẫn trình tự thủ tục giao đất, cho thuê đất đầu tư xây dựng, quản lý chợ, trình UBND tỉnh theo quy định.

b) Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan, UBND cấp huyện thực hiện công tác kiểm tra, quản lý nhà nước về môi trường tại các chợ.

c) Phối hợp với các sở, ngành: Triển khai Quy định này; kiểm tra, giám sát hoạt động của doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý chợ.

5. Sở Xây dựng:

a) Kiểm tra, xem xét sự phù hợp về quy hoạch đối với địa điểm, quy mô các chợ thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý chợ; cung cấp các chỉ tiêu về quản lý quy hoạch và xây dựng có liên quan theo chỉ đạo của UBND tỉnh và các chợ thuộc quản lý của cấp tỉnh khi có yêu cầu.

b) Hướng dẫn áp dụng TCVN 9211:2012 Chợ - Tiêu chuẩn thiết kế.

c) Phối hợp với các sở, ngành: Triển khai Quy định này; kiểm tra, giám sát hoạt động của doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý chợ.

6. Sở Nội vụ:

Hướng dẫn, giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công nhân viên hưởng lương từ ngân sách đang làm việc tại Ban quản lý, Tổ quản lý chợ khi thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý kinh doanh, khai thác chợ.

7. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

a) Hướng dẫn giải quyết chế độ, chính sách đối với người lao động hợp đồng làm việc tại Ban quản lý, Tổ quản lý chợ khi thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý chợ.

b) Phối hợp với các sở, ngành: Triển khai Quy định này; kiểm tra, giám sát hoạt động của doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý chợ.

8. Cục Thuế tỉnh:

a) Chỉ đạo các đơn vị trong ngành phổ biến, hướng dẫn pháp luật về thuế; thực hiện quản lý thu thuế và các khoản phải nộp khác đối với các đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ.

b) Phối hợp với các sở, ngành: Triển khai Quy định này; kiểm tra, giám sát hoạt động của doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý chợ.

9. Liên minh Hợp tác xã tỉnh:

a) Chủ động tuyên truyền Luật Hợp tác xã; phối hợp với các ngành, các cấp vận động thành lập mới các Hợp tác xã quản lý, kinh doanh, khai thác chợ.

b) Tăng cường năng lực về vốn, về trình độ quản lý Hợp tác xã đảm bảo điều kiện năng lực thực hiện việc quản lý chợ trên địa bàn tỉnh.

c) Hướng dẫn trình tự, hồ sơ đăng ký thành lập hợp tác xã, liên minh hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực chợ.

d) Phối hợp với các sở, ngành: Triển khai Quy định này; kiểm tra, giám sát hoạt động của hợp tác xã quản lý chợ.

10. Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh

Quản lý các chợ cửa khẩu, chợ trong Khu kinh tế theo thẩm quyền, đảm bảo đúng quy định và thực hiện quá trình chuyển đổi mô hình quản lý chợ khi UBND tỉnh yêu cầu.

11. Công an tỉnh:

a) Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc triển khai các nhiệm vụ về phòng cháy chữa cháy, an ninh trật tự, bảo vệ tài sản... tại chợ thuộc thẩm quyền.

b) Phối hợp với các sở, ngành: Triển khai Quy định này; Kiểm tra, giám sát hoạt động của doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý chợ.

12. Các sở, ngành liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp, triển khai thực hiện Quy định này.

Điều 34. Trách nhiệm của UBND cấp huyện

1. Thành lập và quy định nhiệm vụ của từng thành viên Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện.

2. Chỉ đạo:

a) Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện thực hiện đúng nhiệm vụ quy định tại Khoản 3, Điều 6 của Quy định này.

b) Cơ quan chuyên môn định giá tài sản, tài chính tại thời điểm chuẩn bị chuyển đổi đối với chợ hạng 2, hạng 3.

3. Đề nghị Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp tỉnh thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch chuyển đổi mô hình chợ đến 2016 và hàng năm.

4. Phê duyệt Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ đối với chợ hạng 2, hạng 3; đề nghị Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp tỉnh thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt Phương án chuyển đổi mô hình quản lý đối với chợ hạng 1.

5. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu hoặc hủy thầu; kết quả lựa chọn nhà thầu; Quyết định công nhận doanh nghiệp hoặc hợp tác xã đối với chợ hạng 2, hạng 3.

6. Thu hồi quyết định công nhận doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý chợ hạng 2, hạng 3; đề nghị Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp tỉnh trình UBND tỉnh thu hồi quyết định công nhận doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý chợ hạng 1, theo Khoản 4, Điều 29 Quy định này.

7. Triển khai, tổ chức thực hiện việc chuyển đổi mô hình quản lý chợ trên địa bàn theo Kế hoạch, Phương án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Chủ động giải quyết theo thẩm quyền các nội dung có liên quan về tài sản, đất đai, lao động,... Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, khó khăn thì có văn bản báo cáo, đề xuất gửi sở, ngành chuyên môn để được hướng dẫn giải quyết.

8. Khuyến khích đăng ký thành lập doanh nghiệp hoặc hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực chợ.

9. Chủ trì kiểm tra, giám sát hoạt động của doanh nghiệp, hợp tác xã quản lý chợ hạng 2, hạng 3 theo phân cấp quản lý; phối hợp kiểm tra, giám sát hoạt động của doanh nghiệp, hợp tác xã quản lý chợ hạng 1.

Điều 35. Trách nhiệm của UBND cấp xã

1. Triển khai tổ chức thực hiện Kế hoạch, Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ đã được phê duyệt trên địa quản lý bản đảm bảo đúng kế hoạch và chỉ đạo của UBND cấp huyện.

2. Tham gia thành viên Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện khi thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý chợ trên địa bàn; thực hiện các nhiệm vụ theo phân công của Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện và chức năng nhiệm vụ được giao.

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND cấp huyện phân công.

Điều 36. Trách nhiệm của Ban quản lý hoặc Tổ quản lý chợ

1. Triển khai thực hiện các nội dung chuyển đổi mô hình quản lý chợ theo đúng Kế hoạch, Phương án đã được phê duyệt và các nội dung liên quan tại Quy định này.

2. Tập hợp đầy đủ hệ thống hồ sơ, tài liệu về chợ đang quản lý (như nội dung quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 8...) để xây dựng Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ hoặc cung cấp cho Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện theo yêu cầu.

3. Tham gia thành viên Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện khi thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý chợ đối với chợ đang quản lý.

4. Tham gia với Ban chuyển đổi mô hình chợ cấp huyện tổ chức đấu thầu, giao doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý chợ đối với chợ đang quản lý và xử lý lao động hợp đồng tại Ban quản lý chợ, Tổ quản lý chợ.

5. Chịu trách nhiệm về các khoản nợ phát sinh trước khi chuyển đổi mô hình và những khiếu nại, tố cáo liên quan đến quá trình quản lý chợ trước khi chuyển đổi.

Điều 37. Điều khoản thi hành

Trong khi Chính phủ chưa quy định về quy trình lựa chọn nhà thầu theo quy định tại Điều 38 Luật Đấu thầu năm 2013; UBND tỉnh quy định hiệu lực áp dụng tạm thời các nội dung của Chương III của Quy định này kể từ ngày văn bản này có hiệu lực cho đến khi Chính phủ có văn bản Quy định về nội dung này.

Trong quá trình triển khai thực hiện Quy định này, nếu có khó khăn vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có ý kiến bằng văn bản gửi về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết hoặc điều chỉnh bổ sung cho phù hợp./.

TM

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Kim Cự

QUY ĐỊNH

**Về tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu quản lý,
kinh doanh, khai thác chợ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 24/2014/QĐ-UBND
ngày 30/5/2014 của UBND tỉnh Hà Tĩnh)*

STT	NỘI DUNG	Điểm tối đa	Điểm tối thiểu
Tổng số điểm			
1	Năng lực tài chính của doanh nghiệp, hợp tác xã		
A	Có vốn chủ sở hữu và khả năng huy động vốn bằng tổng chi phí đầu tư chợ hoặc ít nhất bằng tổng tài sản còn lại của chợ theo sổ sách tại thời điểm gần nhất (đối với chợ đã được đầu tư).		
B	Giá dự thầu (so với giá gói thầu đã được phê duyệt).		
	Nếu nhà thầu đưa ra giá dự thầu bằng với giá gói thầu được phê duyệt.		
	Nếu nhà thầu: - Đưa ra giá dự thầu cao hơn giá gói thầu cứ 5.000.000 đồng/tháng hoặc 50.000.000 đồng/năm (số tiền này tùy thuộc vào quy mô chợ mà có thể cao hoặc thấp) sẽ được thêm 1 điểm đối với chuyển đổi chợ không gắn liền với chuyển đổi sở hữu tài sản); - Đưa ra giá dự thầu cao hơn giá gói thầu 10% sẽ được 1 điểm đối với chuyển đổi chợ gắn liền với chuyển đổi sở hữu tài sản.		
2	Năng lực quản lý chợ của doanh nghiệp hoặc hợp tác xã		
A	Kết quả hoạt động kinh doanh của đơn vị trong năm gần nhất (thể hiện qua các báo cáo tài chính, báo cáo thuế....)		
B	Hiệu quả kinh tế, xã hội của hoạt động tương tự mà nhà thầu đã thực hiện trong năm gần nhất		
C	Mức lương và các chế độ xã hội khác của đội ngũ nhân viên hiện có của nhà thầu		
D	Mức độ phù hợp về trình độ quản lý hiện tại của nhà thầu đối với yêu cầu quản lý chợ		

3	Sự phù hợp của Phương án quản lý kinh doanh, khai thác chợ của doanh nghiệp hoặc hợp tác xã đề xuất với Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ đã được phê duyệt.		
A	Kế hoạch tổ chức quản lý		
	Kế hoạch tổ chức kinh doanh các dịch vụ tại chợ		
	Kế hoạch bố trí nhân sự quản lý chợ (yêu cầu về số lao động, nhiệm vụ, mức thu nhập, chế độ chính sách đối với người lao động ...)		
	Kế hoạch tổ chức thu các loại phí, lệ phí		
	Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, an toàn phòng cháy chữa cháy, trật tự, an ninh tại chợ, an toàn giao thông, công tác niêm yết giá,... (Phải bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường, kho bãi, trật tự an ninh tại chợ, công tác PCCC, niêm yết giá, quản lý nguồn gốc hàng hóa...)		
B	Phương án đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo hoặc Phương án bảo quản, duy tu, sửa chữa chợ		
	Không có kế hoạch		
	Có kế hoạch chung chung		
	Có kế hoạch cụ thể, chi tiết		
4	Khả năng đáp ứng các yêu cầu khác của Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ (hoàn trả toàn bộ hoặc một phần kinh phí nhà nước đã đầu tư xây dựng chợ, đóng góp ngân sách địa phương, thu hút lao động địa phương ...)		

PHỤ LỤC
MẪU ĐƠN, VĂN BẢN HÀNH CHÍNH ĐỂ THỰC HIỆN CÁC THỦ TỤC
CHUYỂN ĐỔI MÔ HÌNH QUẢN LÝ, KINH DOANH, KHAI THÁC
CHỢ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ TĨNH

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 24/2014/QĐ-UBND
ngày 30/5/2014 của UBND tỉnh Hà Tĩnh)*

- Mẫu 1: Quyết định Thành lập Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ.
- Mẫu 2: Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ hàng năm.
- Mẫu 3: Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ giai đoạn 2014 - 2020.
- Mẫu 4: Bảng kê chi tiết tài sản chợ.
- Mẫu 5: Danh sách hộ kinh doanh cố định tại chợ.
- Mẫu 6: Danh sách cán bộ, nhân viên quản lý chợ.
- Mẫu 7: Bảng tổng hợp hiện trạng chợ
- Mẫu 8: Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ
- Mẫu 9: Thông báo mời thầu chuyển đổi mô hình quản lý chợ.
- Mẫu 10: Đơn đăng ký dự thầu quản lý kinh doanh khai thác chợ
- Mẫu 11: Phương án quản lý, kinh doanh, khai thác chợ.
- Mẫu 12: Biên bản họp mở thầu.
- Mẫu 13: Biên bản cuộc họp xét thầu.
- Mẫu 14: Quyết định công nhận kết quả trúng thầu.
- Mẫu 15: Thông báo kết quả đấu thầu
- Mẫu 16: Hợp đồng giao nhận thầu quản lý, kinh doanh, khai thác chợ.

Mẫu 1: Quyết định thành lập Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ
Kèm theo Quyết định số 24/2014/QĐ-UBND ngày 30/5/2014 của UBND tỉnh Hà Tĩnh

UBND CẤP TỈNH/ HUYỆN.... CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số:...../QĐ-UBND

....., ngày tháng năm.....

QUYẾT ĐỊNH
Thành lập Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH/HUYỆN/THÀNH PHỐ/THỊ XÃ.....

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ; Nghị định 114/2009/NĐ-CP, ngày 23/12/2009 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 02/2003/NĐ-CP, ngày 14/01/2003 về phát triển và quản lý chợ;

Căn cứ Quyết định số 24/2014/QĐ-UBND ngày 30/5/2014 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc ban hành Quy định Quy trình chuyển đổi mô hình quản lý kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

.....

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương/Trưởng Phòng Kinh tế/Kinh tế - Hạ tầng về việc thành lập Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp tỉnh/ huyện/thành phố/thị xã tại Công văn số..... ngày / /2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp tỉnh huyện/thành phố/thị xã....., gồm các thành viên sau đây:

1. Ông/Bà Phó Chủ tịch UBND tỉnh/ huyện, Trưởng ban;
2. Ông/Bà Giám đốc Sở Công Thương/Trưởng phòng Kinh tế/Kinh tế- Hạ tầng, Phó Trưởng ban thường trực;
3. Ông/Bà Giám đốc Sở Tài chính/Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Phó Trưởng ban;
4. Ông/Bà , Thành viên;
5. Ông/Bà , Thành viên;
6. Ông/Bà , Thành viên;

7. Ông/Bà, Thành viên;
8. Ông/Bà, Thành viên;
9. Ông/Bà, Thành viên;
10. Ông/Bà, Thành viên;
11. Ông/Bà, Thành viên.

Điều 2. Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp tỉnh/cấp huyện thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh tại Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2014, được sử dụng con dấu, tài khoản của UBND cấp tỉnh/huyện.

Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp tỉnh/ huyện phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ theo quy định và tự giải thể khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.

Chánh văn phòng UBND tỉnh/cấp huyện, ..., các Ông/Bà có tên tại Điều 1 và các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

TM. UBND TỈNH/ CẤP HUYỆN.....
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- (b/c);
- Sở Công Thương;
- Các Sở, ban ngành cấp tỉnh/
Các phòng ban liên quan;
- UBND cấp huyện/cấp xã;
- Lưu VT.

Mẫu 2: Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ hàng năm
Kèm theo Quyết định số 24/2014/QĐ-UBND ngày 30/5/2014 của UBND tỉnh Hà Tĩnh

UBND CẤP HUYỆN.....CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số: /KH-UBND ngày.....tháng.....năm 201.....

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi mô hình quản lý chợ trên địa bàn
huyện/thành phố/thị xã năm.....

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 02/ 2003 /NĐ-CP ngày 14/01/2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ; Nghị định 114/2009/NĐ-CP, ngày 23/12/2009 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 02/2003/NĐ-CP, ngày 14/01/2003 về phát triển và quản lý chợ.

Căn cứ Quyết định số 24/2014/QĐ-UBND ngày 30/5/2014 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc ban hành Quy định Quy trình chuyển đổi mô hình quản lý kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Xét đề nghị của Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ huyện/thành phố/thị xã, UBND cấp huyện xây dựng Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ năm như sau:

1. Nội dung:

STT	Tên chợ	Địa điểm	Hạng chợ (I/II/III)	Hình thức chuyển đổi (Giao/đấu thầu)	Phương thức (bán tài sản gắn liền với đất/giao tài sản chợ)	Ghi chú
1						
2						
...						

2. Phân công trách nhiệm:

3. Tổ chức thực hiện:

Kính đề nghị Ban chuyển đổi mô hình chợ cấp tỉnh tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt, đề UBND cấp huyện.....triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Công Thương;
- Các thành viên Ban CĐ mô hình quản lý chợ;
- Các phòng, ban liên quan;
- UBND cấp xã;
- Lưu VT.

TM. UBND CẤP HUYỆN.....
CHỦ TỊCH

Mẫu 3: Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ giai đoạn 2014 - 2020
Kèm theo Quyết định số 24/2014/QĐ-UBND ngày 30/5/2014 của UBND tỉnh Hà Tĩnh

UBND CẤP HUYỆN.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm 201.....

Số: /KH-UBND

KẾ HOẠCH

Chuyển đổi mô hình quản lý chợ trên địa bàn
huyện/thành phố/thị xã giai đoạn (2014 -2016)

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 02/ 2003 /NĐ-CP ngày 14/01/2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ; Nghị định 114/2009/NĐ-CP, ngày 23/12/2009 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 02/2003/NĐ-CP, ngày 14/01/2003;

Căn cứ Quyết định số 24/2014/QĐ-UBND ngày 30/5/2014 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc ban hành Quy định Quy trình chuyển đổi mô hình quản lý kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Xét đề nghị của Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ, UBND cấp huyện xây dựng Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ giai đoạn (2014 -2016) như sau:

1. Nội dung:

STT	Tên chợ	Địa điểm	Hiện trạng			Chuyển đổi				Ghi chú
			Hạng chợ (I,II,III)	Số hộ KD có định	Mô hình quản lý hiện tại (nếu rõ hình thức quản lý, thời gian, hợp đồng,...)	Thời gian chuyển đổi (2014/2015/2 016	Mô hình sau chuyển đổi (DN hoặc HTX)	Hình thức chuyển đổi (giao hoặc đấu thầu)	Phương thức chuyển đổi (bán tài sản chợ gắn liền với đất hoặc giao tài sản chợ)	
1										
2										
...										

2. Phân công trách nhiệm:

3. Tổ chức thực hiện:

Kính đề nghị Ban chuyển đổi mô hình chợ cấp tỉnh tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt, đề UBND huyện/thành phố/thị xã.....triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Công Thương;
- Các thành viên Ban CD mô hình quản lý chợ;
- Các phòng, ban liên quan;
- UBND cấp xã;
- Lưu VT.

TM. UBND CẤP HUYỆN.....
CHỦ TỊCH

Mẫu 4: Bảng kê chi tiết tài sản chợ

Kèm theo Quyết định số 24/2014/QĐ-UBND ngày 30/5/2014 của UBND tỉnh Hà Tĩnh

UBND CẤP HUYỆN.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm 201.....

BẢNG KÊ CHI TIẾT TÀI SẢN CHỢ
(đến ngày tháng năm.....)

[illegible]

- Giải thích lý do tăng, giảm (nếu có).....

THÀNH PHẦN THAM GIA KIỂM KÊ

TM. BCD MÔ HÌNH QUẢN LÝ CHỢ CẤP HUYỆN

Mẫu 5: Danh sách hộ kinh doanh cố định tại chợ
Kèm theo Quyết định số 24/2014/QĐ-UBND ngày 30/5/2014 của UBND tỉnh Hà Tĩnh

UBND CẤP HUYỆN/XÃ..... CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

.....,ngày.....tháng.....năm 201.....

DANH SÁCH
Hộ kinh doanh cố định chợ

STT	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ	Ngành hàng kinh doanh	Thời hạn kinh doanh	Ghi chú
1.						
2.						
3.						
4.						
.....						

Đại diện Ban quản lý hoặc Tổ quản lý chợ **CHỦ TỊCH UBND CẤP HUYỆN/XÃ**.....

Ghi chú: Đối với chợ hạng 1, hạng 2, do UBND cấp huyện ký; Đối với chợ hạng 3, do UBND cấp xã ký

Mẫu 6: Danh sách cán bộ, nhân viên quản lý chợ
 Kèm theo Quyết định số 24/2014/QĐ-UBND ngày 30/5/2014 của UBND tỉnh Hà Tĩnh

UBND CẤP HUYỆN/XÃ..... CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

.....,ngày.....tháng.....năm 201.....

DANH SÁCH
Cán bộ, nhân viên quản lý chợ

STT	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ	Chức vụ/vị trí công tác	Số năm công tác	Thời hạn (Hợp đồng lao động)	Ghi chú
1.							
2.							
3.							
4.							
...							

Đại diện Ban quản lý/Tổ quản lý chợ

CHỦ TỊCH UBND CẤP HUYỆN/XÃ.....

Ghi chú: Đối với chợ hạng 1, hạng 2, do UBND cấp huyện ký; Đối với chợ hạng 3, do UBND cấp xã ký

Mẫu 7: Bảng tổng hợp hiện trạng chợ
 Kèm theo Quyết định số 24/2014/QĐ-UBND ngày 30/5/2014 của UBND tỉnh Hà Tĩnh

UBND CẤP HUYỆN/XÃ..... CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 BQL/TỔ QL CHỢ Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP HIỆN TRẠNG CHỢ :

Địa chỉ:

STT	Nội dung	Hiện trạng
1	Năm thành lập chợ	
2	Tổng diện tích chợ (m ²)	
	Diện tích nhà chợ chính	
	Diện tích mặt bằng xung quanh (ngoài phạm vi nhà chợ chính)	
3	Cấu trúc xây dựng nhà chợ chính: (mô tả chi tiết, vật liệu xây dựng chợ)	
4	Các loại hạng mục cần sửa chữa, xây dựng mới...	
5	Tổng số thương nhân kinh doanh tại chợ - Hộ kinh doanh cố định (hộ): - Hộ kinh doanh thường xuyên (hộ): - Hộ kinh doanh không thường xuyên (lướt/ngày):	
6	Tổng số cán bộ, nhân viên làm công tác quản lý (người) Số người dự kiến chuyển sang doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý sau khi chuyển đổi mô hình chợ (người)	
7	Chế độ chính sách cho Cán bộ quản lý chợ	
8	Các khoản thu của chợ: ghi rõ các khoản thu Tổng mức thu (triệu đồng)	
9	Các khoản chi của chợ Tổng mức chi (triệu đồng)	
10	Nộp ngân sách (triệu đồng/năm)	
11	Nguồn gốc của đất xây dựng chợ	
12	Tài sản hiện có của chợ	
13	Công nợ của chợ tại thời điểm chuyển đổi mô hình chợ	

....., ngày tháng..... năm

TM. BQL/ TỔ QL CHỢ
TRƯỞNG BAN

Mẫu 8: Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ
Kèm theo Quyết định số 24/2014/QĐ-UBND ngày 30/5/2014 của UBND tỉnh Hà Tĩnh

UBND CẤP HUYỆN
BCĐ MÔ HÌNH QL CHỢ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

PHƯƠNG ÁN
Chuyển đổi mô hình quản lý chợ

Căn cứ Quyết định số /QĐ- UBND ngày ... /... /.....của UBND về việc ban hành Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ, Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện..... xây dựng Phương án chuyển mô hình quản lý chợ

I. ĐÁNH GIÁ HIỆN TRẠNG CHỢ

1. Quá trình xây dựng và thành lập chợ.
2. Quy mô xây dựng.
3. Vốn đầu tư xây dựng.
4. Đất đai.
5. Tài chính, tài sản (tài sản, thu chi, tài chính, công nợ).
6. Tình hình quản lý chợ.
7. Tình hình hoạt động, kinh doanh của chợ.
8. Các cá nhân, hộ kinh doanh tại chợ (Hộ kinh doanh cố định, thường xuyên, không thường xuyên)

II. PHƯƠNG ÁN CHUYỂN ĐỔI MÔ HÌNH QUẢN LÝ CHỢ

1. Hình thức chuyển đổi:

- Giao;
- Đấu thầu;

Lý do lựa chọn hình thức:

2. Phương thức chuyển đổi: Chỉ chọn 1 trong 2 phương thức:

- Chuyển đổi không gắn với chuyển quyền sở hữu tài sản chợ;
- Chuyển đổi gắn với chuyển quyền sở hữu tài sản chợ.

Lý do lựa chọn phương thức:

3. Phương án xử lý tài sản, tài chính, công nợ.

4. Phương án đầu tư chợ (xây dựng mới tại địa điểm mới hoặc xây dựng lại hoặc nâng cấp lại tại địa điểm hiện tại)/(duy tu, sửa chữa).

5. Phương án giải quyết lao động quản lý tại chợ.

6. Phương án bố trí chợ tạm.
7. Phương án thu phí, lệ phí và dịch vụ khai thác chợ
8. Phương án quản lý, kinh doanh, khai thác chợ.
9. Phương án quản lý sử dụng đất đai.
10. Giá gói thầu:
11. Thời gian giao thầu:

12. Trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền lợi các bên liên quan khi thực hiện chuyển đổi mô hình chợ: Quy định trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền lợi của đơn vị đang quản lý chợ, doanh nghiệp hoặc hợp tác xã tiếp nhận và quản lý chợ, chính quyền địa phương có chợ trên địa bàn, các tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân có liên quan đến việc chuyển đổi mô hình chợ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

IV. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

V. HỒ SƠ TÀI LIỆU KÈM THEO

Trên đây là Phương án chuyển đổi mô hình chợ, kính đề nghị UBND cấp huyện phê duyệt (đối với chợ hạng 2, hạng 3)/Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp tỉnh thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt (đối với chợ hạng 1) để triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Công Thương;
- Các phòng, ban liên quan;
- Các thành viên Ban CĐ mô hình quản lý chợ;
- UBND cấp xã nơi chuyển đổi;
- Lưu VT.

**TM. BCD MÔ HÌNH QUẢN LÝ
CHỢ CẤP HUYỆN.....**

Mẫu 9: Thông báo mời thầu chuyển đổi mô hình quản lý chợ
Kèm theo Quyết định số 24/2014/QĐ-UBND ngày 30/5/2014 của UBND tỉnh Hà Tĩnh

UBND CẤP HUYỆN/XÃ..... CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BQL/TỔ QL CHỢ Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

THÔNG BÁO
Mời thầu chuyển đổi mô hình quản lý chợ

Căn cứ Quyết định số /QĐ- UBND ngày ... /... /.....của UBND về việc ban hành Kế hoạch đấu thầu chuyển đổi mô hình quản lý chợ....., Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện..... thông báo mời thầu chuyển đổi mô hình quản lý chợ

1. Nội dung mời thầu:

Tên chợ :; **Địa chỉ:**; **Tổng diện tích:**..... m². Sơ lược về Phương án chuyển đổi mô hình chợ được duyệt.

Giá gói thầu: đồng.

Hình thức đấu thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước.

Đối tượng tham gia đấu thầu: Doanh nghiệp (thành lập theo Luật Doanh nghiệp), Hợp tác xã (thành lập theo Luật hợp tác xã)..

Thời gian giao thầu: năm.

Tiêu chuẩn xét thầu: (Tổng số điểm tối đa là 100 điểm)

- Năng lực tài chính (tối đa 20 điểm).
 - Năng lực quản lý (tối đa 20 điểm).
 - Sự phù hợp của Phương án quản lý, kinh doanh, khai thác chợ của doanh nghiệp/hợp tác xã đề xuất với Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ đã được phê duyệt (tối đa 40 điểm).
 - Khả năng đáp ứng các yêu cầu khác của Ban chuyển đổi chợ (tối đa 20 điểm).
- Đối tượng trúng thầu là nhà thầu có tổng số điểm cao nhất.

2. Giá 01 bộ Hồ sơ mời thầu: đồng/bộ

3. Chi phí tham dự thầu: đồng/bộ Hồ sơ mời thầu.

4. Giá trị bảo đảm dự thầu: đồng (3% giá gói thầu)

- Số tiền này sẽ được hoàn trả cho đơn vị không trúng thầu trong thời hạn không quá 20 ngày, kể từ ngày kết quả lựa chọn nhà thầu được duyệt.
- Đối với đơn vị trúng thầu thì số tiền này sẽ được hoàn trả hoặc giải tỏa sau khi nhà thầu thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng.

5. Thời gian bán Hồ sơ mời thầu: từ ngày..... đến ngày.....

6. Nơi mua, tìm hiểu Hồ sơ mời thầu:

7. Nơi nộp Hồ sơ dự thầu:

8. Thời hạn nộp hồ sơ dự thầu: từ ngày..... đến ngày.....

9. Niêm yết danh sách đối tượng dự thầu tại:

10. Thời gian mở thầu:

11. Thời gian xét chọn nhà thầu:

TM. BAN CHUYỂN ĐỔI MÔ HÌNH CHỢ

Mẫu 10: Đơn đăng ký dự thầu quản lý kinh doanh khai thác chợ
Kèm theo Quyết định số 24/2014/QĐ-UBND ngày 30/5/2014 của UBND tỉnh Hà Tĩnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ

Tham dự thầu quản lý, kinh doanh, khai thác chợ

Kính gửi: Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện

Tên doanh nghiệp hoặc hợp tác xã :.....

Giấy chứng nhận ĐKKD số : do cấp ngày/...../.....

Địa chỉ trụ sở:.....

Điện thoại :..... Fax:..... Website/E- mail:.....

Tài khoản:

Người đại diện theo pháp luật: Chức vụ :.....

Kinh nghiệm tổ chức chức quản lý chợ:.....

Sau khi tìm hiểu và nghiên cứu các điều kiện, phương án cũng như các thông tin liên quan đến chợ mà Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ đưa ra trong Thông báo mời thầu chuyển đổi mô hình quản lý chợ và hồ sơ mời thầu, chúng tôi xin đăng ký tham gia đấu thầu quản lý, kinh doanh, khai thác chợ với giá dự thầu là triệu đồng (viết bằng chữ:.....).

Chúng tôi xác nhận rằng các bản phụ lục gửi kèm theo là một phần trong hồ sơ dự thầu của chúng tôi.

Chúng tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực và chính xác của các hồ sơ dự thầu.

Nếu được xét chọn trúng thầu, chúng tôi cam kết thực hiện đúng các yêu cầu của bên mời thầu và các quy định của pháp luật có liên quan.

....., ngày tháng..... năm.....

TÊN NHÀ THẦU

(Người đại diện theo pháp luật ký tên, đóng dấu)

Hồ sơ kèm theo:

1. Bản sao giấy chứng nhận ĐKKD;
2. Bản sao chứng minh thư, hộ khẩu của người đại diện pháp luật;
3. Báo cáo tài chính, báo cáo thuế;
4. Phương án quản lý, kinh doanh, khai thác chợ;
5. Phương án đầu tư xây dựng mới/cải tạo hoặc Phương án duy tu, sửa chữa chợ;
6. Bản thuyết minh giá dự thầu;

.....

Mẫu 11: Phương án quản lý kinh doanh khai thác chợ
Kèm theo Quyết định số 24/2014/QĐ-UBND ngày 30/5/2014 của UBND tỉnh Hà Tĩnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHƯƠNG ÁN
Quản lý kinh doanh khai thác chợ

STT	Nội dung	Phương án tổ chức
1	Kế hoạch bố trí các ngành hàng	
2	Kế hoạch bố trí các điểm kinh doanh	
3	Kế hoạch tổ chức thu các loại phí	
	Tổng mức thu các loại phí (triệu đồng)	
	Cách thức thu	
4	Kế hoạch bố trí các khoản chi của chợ	
	Tổng mức chi (triệu đồng)	
5	Phương án đầu tư xây dựng mới/cải tạo hoặc Phương án duy tu, sửa chữa.	
	Thời gian thực hiện	
	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	
6	Kế hoạch bố trí nhân sự quản lý chợ (người)	
	Số người (người)	
	Mức thu nhập/ người (đồng)	
	Chế độ chính sách (bảo hiểm, y tế ...)	
7	Kế hoạch tổ chức kinh doanh các dịch vụ tại chợ (Dịch vụ kho, bãi; Dịch vụ vận chuyển khuôn vác hàng hóa:.....)	
8	Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, an toàn phòng cháy chữa cháy, trật tự, an ninh tại chợ, an toàn giao thông, niêm yết giá, quản lý nguồn gốc hàng hóa,...	
9	Quyền lợi, trách nhiệm của các đối tượng có liên quan trong thực hiện phương án chuyển đổi mô hình chợ.	

Đề xuất, kiến nghị:.....

....., ngày..... tháng..... năm.....

TÊN NHÀ THẦU

(Người đại diện theo pháp luật ký tên, đóng dấu)

Mẫu 12: Biên bản họp mở thầu
Kèm theo Quyết định số 24/2014/QĐ-UBND ngày 30/5/2014 của UBND tỉnh Hà Tĩnh

UBND HUYỆN.....
BCĐ MÔ HÌNH QL CHỢ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỌP MỞ THẦU

Số: _____/BB-MT

Hôm nay, ngày tháng..... năm....., vào hồi h, tại, Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện tiến hành công khai việc mở thầu xét chọn nhà thầu có đủ điều kiện và năng lực thực hiện quản lý kinh doanh, khai thác chợ....., địa chỉ.....

A. THÀNH PHẦN THAM GIA

I. Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện.....

1. Ông/Bà Phó CT UBND huyện;
2. Ông/Bà, Phó Trưởng ban thường trực;
3. Ông/Bà, Phó Trưởng ban/ Thành viên;
4. Ông/Bà, Phó Trưởng ban/ Thành viên;
5. Ông/Bà, Phó Trưởng ban/ Thành viên;
6. Ông/Bà, Thành viên;
- Ông/Bà, Thành viên (Thư ký cuộc họp)

II. Các nhà thầu tham dự thầu

1. Ông/Bà:..... Đại diện cho (nhà thầu).....
2. Ông/Bà:..... Đại diện cho (nhà thầu).....
3. Ông/Bà:..... Đại diện cho (nhà thầu).....
4.

B. NỘI DUNG CUỘC HỌP

I. Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ thông báo thủ tục mở thầu

II. Tài liệu của mỗi bộ hồ sơ dự thầu: Không đánh giá nội dung của bộ hồ sơ, mà chỉ ghi nhận mỗi bộ hồ sơ gồm tài liệu gì.

1. Đơn dự thầu theo mẫu quy định và do người đại diện hợp pháp của nhà dự thầu ký tên.

STT	NHÀ THẦU	Có	Không

2. Bản sao Giấy chứng nhận ĐKKD của nhà thầu của doanh nghiệp hoặc hợp tác xã tham gia dự thầu

STT	NHÀ THẦU	Có	Không

5. Phương án về quản lý chợ, kinh doanh, khai thác chợ:

STT	NHÀ THẦU	Có	Không

6. Phương án đầu tư xây dựng/cải tạo chợ hoặc Phương án duy tu, sửa chữa chợ

STT	NHÀ THẦU	Có	Không

7. Giá dự thầu (kèm theo thuyết minh – Phương án tài chính của nhà thầu)

STT	NHÀ THẦU	Có	Không

Cuộc họp mở thầu đã được tiến hành theo đúng quy định của pháp luật và kết thúc vào lúc giờ cùng ngày.

Biên bản này được lập thành bản, đã đọc lại cho tất cả thành viên tham gia cuộc họp cùng nghe và ký tên.

THƯ KÝ CUỘC HỌP

TM. BCĐ MÔ HÌNH CHỢ CẤP HUYỆN

CÁC NHÀ THẦU THAM DỰ THẦU

Mẫu 13: Biên bản cuộc họp xét thầu
Kèm theo Quyết định số 24/2014/QĐ-UBND ngày 30/5/2014 của UBND tỉnh Hà Tĩnh

UBND HUYỆN.....
BCĐ MÔ HÌNH QL CHỢ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỌP XÉT THẦU

Số: /BB-XT

Căn cứ Quyết định số 24/2014/QĐ-UBND ngày 30/5/2014 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc ban hành Quy định quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Quyết định số/QĐ-UBND ngày..... tháng..... năm..... của UBND về việc thành lập Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện;

Căn cứ biên bản cuộc họp mở thầu số:..... ngày..... tháng..... năm.....;

Hôm nay, ngày..... tháng..... năm....., vào lúc....., tại....., Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ đánh giá, xét chọn nhà thầu có đủ điều kiện và năng lực thực hiện quản lý, kinh doanh, khai thác chợ.....

I. THÀNH PHẦN THAM GIA

1. Ông/Bà, Phó CT UBND huyện, Trưởng ban
2. Ông/Bà, Phó Trưởng ban thường trực;
3. Ông/Bà, Phó Trưởng ban;
4. Ông/Bà, Thành viên
- Ông/Bà, Thành viên (Thư ký cuộc họp)

II. NỘI DUNG CUỘC HỌP

Đánh giá mức độ đầy đủ của bộ Hồ sơ theo quy định của Điều 16 Quyết định số 24/2014/QĐ-UBND ngày 30/5/2014 của UBND tỉnh Hà Tĩnh:

STT	NHÀ THẦU	CÓ/KHÔNG		
		Phương án quản lý, kinh doanh, khai thác chợ	Phương án duy tu sửa chữa/Phương án đầu tư xây dựng mới, cải tạo chợ	Bảng thuyết minh giá dự thầu và phương án tài chính

1. NĂNG LỰC TÀI CHÍNH

STT	NHÀ THẦU	ĐIỂM

2. NĂNG LỰC QUẢN LÝ CHỢ

STT	NHÀ THẦU	ĐIỂM

3. PHƯƠNG ÁN QUẢN LÝ CHỢ

STT	NHÀ THẦU	ĐIỂM

4. ĐÁP ỨNG CÁC YÊU CẦU KHÁC

STT	NHÀ THẦU	ĐIỂM

5. KẾT QUẢ XẾP HẠNG

STT	NHÀ THẦU	ĐIỂM

Cuộc họp xét thầu chợ kết thúc vào hồi ...h... cùng ngày, biên bản được đọc lại cho thành viên của Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cùng nghe.

THƯ KÝ CUỘC HỌP

TM. BCD MÔ HÌNH CHỢ CẤP HUYỆN

Mẫu 14: Công nhận kết quả lựa chọn nhà thầu
Kèm theo Quyết định số 24/2014/QĐ-UBND ngày 30/5/2014 của UBND tỉnh Hà Tĩnh

UBND.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số :...../QĐ- UBND , ngày..... tháng năm.....

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận kết quả lựa chọn nhà thầu

ỦY BAN NHÂN DÂN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 02/2003 /NĐ-CP ngày 14/01/2003 của chính phủ về phát triển và quản lý chợ và Nghị định 114/2009/NĐ-CP, ngày 23/12/2009 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 02/2003/NĐ-CP, ngày 14/01/2003 về phát triển và quản lý chợ;

Căn cứ Quyết định số 24/2014/QĐ-UBND ngày 30/5/2014 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc ban hành Quy định quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Biên bản họp xét chọn thầu số: /BB-XT ngày/...../..... của Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện

Xét đề nghị của Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện...../ Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận(tên nhà thầu) đã trúng thầu quản lý kinh doanh, khai thác chợ với giá trúng thầu là.....(đồng). Thời gian giao thầu là.....năm được tính từ ngày/...../... đến ngày/...../...

Điều 2.(tên nhà thầu) phải tiến hành ký kết hợp đồng giao nhận thầu quản lý chợ với Ban chuyển đổi chợ cấp huyện trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng..., ...; Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện,.....(tên nhà thầu) và các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận :

- Như Điều 3;
- Sở Công Thương;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Mẫu 15: Thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu
Kèm theo Quyết định số 24/2014/QĐ-UBND ngày 30/5/2014 của UBND tỉnh Hà Tĩnh

UBND TỈNH/HUYỆN.....
BCĐ MÔ HÌNH QL CHỢ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số: /TB- BCĐC

....., ngày..... tháng..... năm.....

THÔNG BÁO
Kết quả lựa chọn nhà thầu chợ.....

Căn cứ Quyết định số /QĐ- UBND ngày tháng..... năm.....của UBND về việc Công nhận kết quả lựa chọn thầu chợ

Ban chuyển đổi mô hình quản lý cấp tỉnh/huyện thông báo báo cho các Doanh nghiệp, Hợp tác xã tham gia đấu thầu chợ trên địa bàn xã/phường/thị trấn huyện/thành phố/thị xã..... với nội dung sau:

1. Đơn vị trúng thầu:

- Tên doanh nghiệp/hợp tác xã:.....

- Địa chỉ:

- Giá trúng thầu:(đồng).

- Thời gian giao thầu:...năm được tính từ ngày/....../... đến ngày .../.../...

2. Đề nghị đơn vị trúng thầu đến làm việc với Ban chuyển đổi chợ cấp huyện để thương thảo hoàn thiện hợp đồng giao nhận thầu chợ.

Thời gian từ ngày ... tháng ... năm ... đến ngày ... tháng ... năm ...

Nơi nhận :

- Các nhà thầu tham dự thầu;
- Thành viên BCĐ;
- Sở Công Thương;
- Lưu: VT, BCĐ chợ.

TM. BCĐ MÔ HÌNH QL CHỢ CẤP TỈNH/ HUYỆN...

Mẫu 16: Hợp đồng giao nhận thầu quản lý, kinh doanh, khai thác chợ
Kèm theo Quyết định số 24/2014/QĐ-UBND ngày 30/5/2014 của UBND tỉnh Hà Tĩnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG

**Giao nhận thầu quản lý, kinh doanh, khai thác chợ
Số / HĐNT**

Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2005;

Căn cứ Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ và Nghị định 114/2009/NĐ-CP, ngày 23/12/2009 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 02/2003/NĐ-CP, ngày 14/01/2003 về phát triển và quản lý chợ;

Căn cứ Quyết định số 24/2014/QĐ-UBND ngày 30/5/2014 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc ban hành Quy định quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Quyết định số .../QĐ-UBND ngày .../.../... của UBND về công nhận kết quả lựa chọn nhà thầu,

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm..., tại....., chúng tôi gồm có:

BÊN GIAO THẦU (gọi tắt là Bên A):

Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ cấp huyện.....

Địa chỉ :.....

Điện thoại, Fax, website/e-mail.....

Tài khoản số mở tại

Đại diện bởi: Ông/Bà..... Chức vụ.....

Số CMND..... cấp ngày..... tại.....

(Giấy ủy quyền số ngày do.....)

BÊN NHẬN THẦU (gọi tắt là Bên B):

Tên doanh nghiệp hoặc Hợp tác xã.....

Địa chỉ

Điện thoại....., Fax....., website/e-mail.....

Tài khoản số mở tại.....

Đại diện bởi: Ông/Bà..... chức vụ.....

Số CMND..... cấp ngày..... tại.....

Hai bên thống nhất ký kết hợp đồng giao nhận thầu quản lý, kinh doanh, khai thác chợ, bao gồm các điều khoản sau đây:

Điều 1. Nội dung công việc

1. Bên A giao cho Bên B toàn bộ mặt bằng, cơ sở vật chất thuộc phạm vi chợ..... (có kèm theo loại mục).

2. Bên B quản lý thu các khoản thu, các loại phí từ việc khai thác hoạt động của chợ mà Bên A đã giao phù hợp với quy định của pháp luật (có kèm theo danh mục các khoản thu, phí).

3. Bên B xây dựng mới/cải tạo/ nâng cấp/duy tu sửa chữa chợ trong thời gian tiếp nhận quản lý kinh doanh, khai thác chợ theo Phương án chuyển đổi mô hình chợ đã được phê duyệt.

Điều 2. Thời gian giao thầu

Bên B thực hiện việc quản lý, kinh doanh và khai thác chợ trong năm kể từ ngày ký hợp đồng đến ngày.....

Điều 3. Trị giá hợp đồng

Tổng số tiền mà Bên B phải nộp trong suốt thời gian giao nhận thầu là..... VNĐ (bằng chữ..... đồng).

Điều 4. Phương thức thanh toán

1. Đối với trường hợp chuyển đổi không gắn liền với chuyển đổi sở hữu tài sản chợ: Hàng tháng, Bên B phải nộp..... VNĐ (bằng chữ..... đồng) bằng tiền mặt hoặc bằng chuyển khoản theo số tài khoản..... (của Bên A) trong vòng..... ngày đầu tiên của tháng;

Đối với trường hợp chuyển đổi gắn liền với chuyển đổi sở hữu tài sản chợ:

- Thanh toán 01 lần/ 02 lần/ 03 lần, ...

Lần 1: VNĐ (bằng chữ..... đồng) bằng tiền mặt hoặc bằng chuyển khoản theo số tài khoản..... (của Bên A) trong vòng..... ngày đầu tiên của tháng/năm

Lần 2: VNĐ (bằng chữ..... đồng) bằng tiền mặt hoặc bằng chuyển khoản theo số tài khoản..... (của Bên A) trong vòng..... ngày đầu tiên của tháng/năm

Lần

2. Trong trường hợp Bên B không thanh toán đúng thời hạn nêu trên, Bên B phải chịu lãi suất% tính trên phần nợ quá hạn của từng tháng.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của các bên

1. Bên A:

a) Thu tiền theo thời hạn quy định tại khoản 1 điều 4.

b) Kiểm tra các hoạt động của Bên B.

c) Chấm dứt thực hiện hợp đồng trong các trường hợp quy định tại điều 6.

d) Đối với trường hợp chuyển đổi không gắn liền với chuyển đổi sở hữu tài sản chợ): Nhận lại toàn bộ mặt bằng, cơ sở vật chất hạ tầng của chợ khi chấm dứt hợp đồng;

Đối với trường hợp chuyển đổi gắn liền với chuyển đổi sở hữu tài sản chợ: Tài sản trên đất, sau khi kết thúc thời hạn hợp đồng cho thuê đất, thì toàn bộ tài sản trên đất chuyển giao không bồi hoàn cho Nhà nước.

e) Hỗ trợ cho Bên B trong việc quản lý chợ: phối hợp với UBND xã, phường, thị trấn sở tại và các cơ quan chức năng trong việc quản lý Nhà nước đối với hoạt động của chợ cũng như đối với việc quản lý chợ của bên B.

g) Hướng dẫn Bên B quy hoạch, tổ chức sắp xếp kinh doanh trong phạm vi chợ để bảo đảm các yêu cầu vệ sinh thực phẩm, vệ sinh môi trường, an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy, mỹ quan và văn minh thương mại nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho thương nhân.

h) Giải quyết tranh chấp giữa tiểu thương và Bên B, giữa tiểu thương với nhau trong phạm vi thẩm quyền của mình.

i) Kịp thời phổ biến đến Bên B những chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

k) Hướng dẫn Bên B xây dựng nội quy hoạt động của chợ cho phù hợp với quy định của pháp luật và trình UBND huyện/thành phố/thị xã..... phê duyệt .

2. BÊN B:

a) Quản lý và thu các khoản thu, các loại phí từ việc khai thác hoạt động chợ.

b) Được ưu tiên tái ký hợp đồng khi hết thời hạn. Việc xin tái ký hợp đồng phải được thông báo cho Bên A ngày trước khi kết thúc hợp đồng.

c) Tổ chức quản lý và điều hành các hoạt động của chợ, bảo đảm các yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường, an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy, mỹ quan, văn minh thương mại và các quy định của pháp luật.

d) Xây dựng nội quy hoạt động của chợ và tổ chức, quản lý, điều hành các hoạt động của chợ theo nội quy đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

e) Đối với trường hợp chuyển đổi không gắn liền với chuyển đổi sở hữu tài sản chợ: Đối với Bảo quản, duy tu thường xuyên cơ sở vật chất hạ tầng của chợ để đảm bảo hoạt động của chợ được an toàn, văn minh và hiệu quả: nếu duy tu, sửa chữa có giá trị từ trên..... VNĐ (bằng chữ..... đồng) thì chỉ được tiến hành khi đã đề xuất và được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và chịu các chi phí phát sinh đó.

Đối với trường hợp chuyển đổi gắn liền với chuyển đổi sở hữu tài sản chợ: đối với việc cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới phải lập dự án theo quy định hiện hành về quản lý đầu tư xây dựng, các quy định về tiêu chuẩn thiết kế các loại hình, cấp độ chợ và được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định hiện hành và tự bỏ vốn đầu tư.

g) Trong quá trình thực hiện hợp đồng, các chi phí phát sinh do
(sửa chữa nhỏ, phát sinh nhân sự,...) thì Bên B tự trang trải.

h) Thực hiện đăng ký, kê khai và nộp thuế theo quy định của pháp luật.

Phổ biến các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến các hộ kinh doanh tại chợ.

i) Phải bàn giao toàn bộ mặt bằng, cơ sở vật chất hạ tầng của chợ (có kèm theo loại mục) khi chấm dứt hợp đồng và sẽ nhận lại giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng sau khi thanh lý hợp đồng. Nếu mặt bằng, cơ sở vật chất có thiệt hại, mất mát, hư hỏng thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

k) Đối với trường hợp chuyển đổi gắn liền với chuyển đổi sở hữu tài sản chợ: ký hợp đồng thuê đất đối với diện tích khu đất chợ với nhà nước trong thời hạn năm và trả tiền thuê đất theo quy định của UBND tỉnh.

Điều 6. Chấm dứt hợp đồng

1. Khi hết thời hạn hợp đồng mà Bên B không có yêu cầu tiếp tục quản lý và khai thác chợ.

2. Theo thỏa thuận của các bên. Nếu Bên B muốn chấm dứt hợp đồng trước thời hạn thì phải thông báo cho Bên A trước..... tháng để hai bên cùng bàn bạc, thỏa thuận với nhau.

3. Khi đối tượng của hợp đồng không còn vì lý do khách quan.

Các trường hợp chấm dứt hợp đồng phải thể hiện bằng văn bản.

Điều 7. Xử lý vi phạm hợp đồng

1. Bên B không chấp hành nghiêm túc các quy định tại khoản 2 Điều 5 của hợp đồng, tổ chức sắp xếp kinh doanh trong phạm vi chợ vượt quá số quầy, ốt, điểm kinh doanh theo quy định nhằm tăng nguồn thu và các vi phạm khác.

2. Hình thức áp dụng: Phạt bằng tiền

3. Mức phạt: 02%/hợp đồng/01 lần vi phạm.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Hợp đồng này có giá trị kể từ ngày ... tháng ... năm ...

2. Hai bên có trách nhiệm thực hiện đúng các điều khoản trên.

3. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có những vấn đề phát sinh thì hai bên chủ động thương lượng, thỏa thuận với nhau bằng văn bản; khi cần, có thể lập phụ lục hợp đồng theo biên bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng; nếu không thỏa thuận được thì giải quyết theo thủ tục tố tụng về kinh tế.

Hợp đồng này được lập thành ... bản, mỗi bên giữ ... bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN B

ĐẠI DIỆN BÊN A